

Hà Nội: Nhà xuất bản Văn Học, 1987

Dã Phu Việt Viên



VIỆT LỊCH 4853

VONG-NHẬP

Không riêng gì các nhà hiền-triết Đông-Phương, mà cả Tây-phương, khi thiết-lập một triết-thuyết, đều phải căn cứ vào Vĩ-trụ-quan, để hệ-thống-hoà diễn-trình tư-tưởng, vì hành-tàng của con người luôn luôn mật thiết với thiên-địa.

Không-Tử một đại-hiền, đã tập quán thành nhĩ đại thành, suốt đời học tập, năm mươi tuổi bắt đầu học dịch-ly, tay nâng nư sách, coi như thánh-thư, mà sách còn bị tam biến chi vị tuyệt, đủ cái hiền công dùi mài của ông siêng cần biết bao.

Tinh khấn cổ thư tri thánh đạo

Lãnh-hội được các thánh-ý của tiên-hiền trong các cổ-thư.

Lại : Nhân quan hoa thảo thức thiên tâm

Quan sát thêm hoa-thảo đổi thay, cùng với tư-thời bát-tiết, nhìn thấy : xuân-sinh, hạ-trưởng, thu-luẩn, đông-tàng, cùng với con người mạch-ly, nhịp theo thảo-mộc cũng xuân-huyền, hạ-hồng, thu-mao, đông-thạch, nên

đã san-định lại từ-thư ngũ-kinh, nhất là kinh Xuân-Thu, đã ghi chép các triều-đại thịnh-thế suy-vong, cả các thiên-tượng bảo-bình sấm-chớp, son-bằng hồng-thủy, nhất nguyệt-thực để luôn luôn thức tỉnh con người, và con người chịu chung một quy-luật tương-quan của vạn-vật, học-thuyết của ông là tam-tài, tham-thiên lưỡng-địa, ông đã thiết tha khuyến các môn-sinh, phải chuyên cần học tập, đọc sách với khẫu-hiệu : học chi thủy, học chi trung, học chi chung, học tập phải chăm chỉ như thiết như tha, như trắc như ma, vì ông tự nhận, không phải ông sinh ra đã hiểu biết được : ngã phi sinh nhi tri chi giả.

Với mục đích có đi mới tới, có học mới hay, phải chỉ vào học tập, con người mới tri-tri được, tri-lư thông sáng mới biết cách-vật, giải kết một vấn đề khó khăn khức mắc, nếu ngu-muội làm sao có đáp số, hơn nữa, một câu hỏi phải trả lời ngay tức khắc, rất khó có người giải đáp ngay được, nhưng một thời gian sau ai cũng khoe mình biết cả, vậy nếu tri-tri sẽ có luận-đề minh xác ngay, cho nên ông đặt nặng vấn đề tri-tri, vì thông sáng là gốc của cách-vật, nên người có lương-tâm tốt không đủ, suy tư một việc làm, cho là không phạm tội, lợi ích tốt, kết quả hay, thế mà hay không thấy lại đó, phải chăng đây là lương-tâm tốt, nhưng lương-tri kém, không nói là còn ngu-muội, nên sau khi cần phân một sự việc, còn phải áp dụng tùy kỳ thời, tùy kỳ thế, tùy kỳ cảnh, tùy kỳ ngộ, biết nương theo thời, biết dựa vào thế, biết nắm lấy cơ-hội, quán-từ kiến cơ nhi tác, biết xoay quăn chúng vào như cón ốc,

chính là nguyên-tắc đoàn kết thiên hạ nhất gia, để hướng sang các mục tiêu kiến-thiết, cho quốc-cường dân-phú, lại phải canh cải luôn, nhất tăn, nhất nhất tăn, tăn hựu nhất tăn, mà tất cả phương-châm hành-xử đều ghi trong hai quyển Trung-dụng và Đại-học, mà Tông-Thống Trống-Giới-Thạch đã thâu tóm đúc kết lại trong trong tác-phẩm : Khoa-học đích học dụng (tinh-thần khoa-học trong bộ Đại-học và Trung-dụng).

Ông đã nêu ra cọn người phải thành kỳ ý, phải chính kỳ tâm, thời tu-thân sẽ hoàn bị mới trở thành người quân-tử.

Thái độ nhân-tử khoan thái như :

Đạm như thu thủy bản trung vi

Hòa tự xuân phong tinh hậu công

Tới khi nhập thế, phải hăng say tỏ tài kinh-bang phù-quốc.

Trong lạng-miếu ra tài lương-dổng

Ngoài biên-thùy rạch mũi can-tương

Gặp vận-bĩ quốc-nhục, biết hy-sinh tồn-vong tinh-mạng mình nhẹ như lông hồng vì đại-ngĩa, không tham-sinh tử-tử, biết khuất biết thân, chứ không lý-luận một chiều như :

Nam phương chi cường dư, Bắc phương chi cường dư :

Triết-thuyết của ông đối chiếu phần hình-nhi-thượng

thật hoàn toàn theo phép tu-thần, tới phần hình-nhị-hạ nhập-thế, con người phải gồm đủ cả tâm và vật, mới hiện-hữu sinh-tồn được qua nguyên-tắc trung-dụng, hệ trọng vào việc chuyển nhân, về nông công thương nghệ, ông phân tách riêng người quản-lử xảo thời không làm được, nhưng kỹ nông công thương có nên kỹ-thuật cao tinh-diệu, sẽ mang lại cho con người đủ phương-tiện ấm no, dân giàu nước mạnh, cũng như đạo quân-thần, phú-tử, phu-phu, mỗi người đều phải có bổn phận đối đãi với nhau, vua phải trọng lễ-nghi thứ-bậc, thần mới chỉ trung được, ông đầu có tuyệt đối tôn quân, cũng như rất trọng kỹ-thuật tinh-vi.

Đạo học xưa, học nhi thời tập chi, đã phân biệt, học tập đề mang tài ra giúp nước trị dân, mới là quân-tử nho, còn học cao, bụng đầy bồ chữ, nhưng chỉ biết vinh-thần phi-gia, vẫn bị chê là tiêu-nhân nho.

Ngay đến thuyết định-mệnh, Không-Tử cũng không nhất thiết xác nhận là :

Bất tri mệnh vô dĩ vi quân tử giả, Văn sự do thiên, khác với quan-niệm Thiên-Mạnh (Fatalisme) của Tây-phương, mà nên chuẩn nhận theo lối Định-mạnh khoa-học-lý (déterminisme) của Auguste Comte mới thiết-thực cho nên Mạnh-Tử như bóng với hình, thấu triết lý-thuyết Không-Khâu đã nói :

Tri mệnh giả, bất lập ư nam tương chi hà.

Nhưng về sau, các nhà phái thuộc Hán, Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh, đã uốn mình giảng-thuyết

thiên lệch phung-sự quyền-lợi của Đế-Bà, nên quần chúng đã hiểu sai ý nghĩa cách mạng của Nho-giáo nguyên-nguyên, quên sự cạnh-tàn, xa lánh phần kỹ-thuật, nên Dòng-Phương mới chậm tiến, Tây-phương điêu-luyện trong kỹ-thuật, không đầy 3 thế kỷ, đã đạt tới một nền khoa-học rực rỡ ngày nay, càng làm chóa mắt người đương-thời đến nỗi quên cả tinh-hoa rực rỡ cổ-truyền, nhất nhất coi nho-giáo là hủ-lậu thoái-hóa, thực ra đầu có phải nho-giáo không trọng kỹ-thuật, mà còn khuyến phải đạt tới tinh-vi, nên cổ thời mới có Tào-Tháo, một cao-thủ siêu-dẳng khoa chính-trị, lại mưu nay Gia-Cát, trí nay Phụng-Sở.

Cũng như vào thế kỷ thứ 18, các phái truyền-giáo của La-Mã, hay người Tây-phương đã biết nhiều đến Á-Châu thời họ hết sức thần-phục, ca tụng triết-học nho-giáo có một nền trật-tự an-lạc vô song, nên Quesnay gần đồng thời với Voltaire, đã hô hào đòi mới Pháp-Quốc theo phép cai-trị của Dòng-phương, tại Pháp không những phải Libérales ủng-hò, mà cả phái Physiocrate luôn luôn coi là phương-châm.

Ngay tại Anh-Quốc, triết gia Eustace cũng hô hào nên theo thuyết nho-giáo, vì các giáo-diệu và cách-ngôn chính-trị-pháp thật là hoàn toàn, trong tập «Budget Introduction» cả tới Oliver Goldsmith chịu ảnh-hưởng của nho-giáo, cũng đã kích tập-quyền quý-phái Anh.

Tại Mỹ-Quốc, chính hai vị Tổng-Thống nổi tiếng triết-gia như Franklin và Jefferson, đã không nặng lòng về quyền-uy, theo kế-sách tuyên-hiến Á-Châu như ông đã

đưa ra.

— Chính phủ phải đặt trọng tâm vào nền giáo-dục công-cộng.

— Phải tuyển chọn người hiền-tài trong mọi tầng lớp quần-chúng, không thể đặt hết trách-vụ cai-trị quốc-gia, chỉ nằm trong tay quý-tộc được.

Phải chăng chính Tổng-Thống Jefferson đã ảnh-hưởng học-thuyết chính-trực của Nho-giáo.

Ngày La-Mã triều, 2.000 năm liên tiếp, trước kia đã nặng trĩu với Duy-Linh, con người thấp hèn không thể suy việc Tào-hoa, quên đi cái ta của con người, với một Augustin, sau lại một Thomas D'Aquin, sinh kỷ tử quy, nhất ẩm nhất trắc giai do tiên đình, thế mà đã phải đổi thay, năm 1931 tuyên nhận thuyết nhân-bản, chấp nhận con người là trọng.

Cho nên Âu-tây dù có phi thuyền liên-hành-tinh điều mơ ước của Đường-Minh-Hoàng du nguyệt-điện, tuy đã thành sự thực hiển nhiên, nhưng chắc sẽ cảm thấy thiếu thốn, không nói là mơ ước, khi họ nhìn thấy, cha mẹ chết, con cái dật bãi-viên linh-sàng, nào đơm com trà nước hoa quả cúng quả hàng ngày, đó là việc hiển-phục, chỉ sự tử như sự vong, sự sinh như sự tồn, không kể chi tới ngàn điều khác quan-thiết, liên-hệ tới con người trong cuộc sống.

Nếu một Không-Tử khuyến ta học tập đọc sách, thì Đông-phương trong sách Tinh-Lý :

Nước chảy mãi mà không thôi thì lâu ngày thành sông lớn. Tây phương ông Sacha Guitry : Chút ít mà tôi hiểu biết đó là nhờ nơi đốt nát của tôi. Phạm-Quỳnh cũng có câu :

Sự học đọc không bao giờ hoàn toàn được, cái nợ khác có thể trả hết, nợ học là nợ chung thân vậy.

Tại các trường Đại-học, biết bao nhiều phân-khoa, thử xét nếu học liên tục 100 năm cũng chưa hết, phương chi kiếp phù-sinh ngắn ngủi, nếu nhìn tới các thư-viện lại càng giât mình hơn nữa, mới biết học như đại hải, dụng lại như một tiểu châu, thời khi phù thế-cuộc tránh sao khỏi hệ-lụy bản-thân và nhân-quần xã-hội được, hiện tại chỉ là những bài học trong sách vở của muôn đời trước, học tập phải suy tư để khi chấp-kinh biết tông-quyền, như Paul Morand đã ghi lại : Lịch-sử chỉ là một con mẹ ngốc, lặp đi lặp lại một cách máy móc.

Trên-nhân ta đã đề lại biết bao nhiều khoa thực-nghiệm, tới hiện tại cũng vẫn không soi tỏ được, tại sao họ lại ca tụng cầm kỳ thi họa, y bác tinh tướng là bát đại danh-gia được, vì chỉ có những nhà siêu-dẳng này, mới hiểu rõ Vũ-tru vạn-vật đồng nhất-thể, mới hiểu hết tinh-diệu của lý âm-dương, ngũ-hành, thí dụ : âm-thanh là ký-hiệu tương-trưng của Vũ-tru, hai nhà nhạc-lý siêu-dẳng không đồng một ngôn-ngữ, nhưng qua các ký hiệu của âm-nhạc, họ có thể cảm thông thấu-triệt tư-tướng của nhau.

Một nhà hội-họa siêu-quần, qua nghệ-thuật thâm-sâu,

qua sinh-đạo vận-hành thần-bút điều-luyện, họa-phẩm sẽ làm cho người xem cảm-quan được các tiết-điều huyền-vi, bất ngờ rằng buộc vận-hữu, siêu-thoát biến hóa ở tư-tướng họ, không nói chỉ tới các nhà dịch-số, tinh-tướng, qua thiên-tượng, nhân-điện, hiểu được thiên-lý, quán được nhân-sự, tại còn tiên-tri cho hậu-thế biết bao ngàn năm sau nữa, chẳng hạn : Nostradamus Tây-phương trong quyển Les centuries, Khổng-Minh Quý-Cốc trong tập Trung-quốc nhị thiên niên chí dự ngôn, Trang-Trình với lời sấm Bạch-Vân am cư-sỹ.

Biên-động lịch-sử

Nếu vũ-tru biến-động theo một nhịp-lý cực tinh-điệu, nhịp theo con người cũng luôn luôn hướng thượng, nên ý-thức-hệ và dòng kinh-tế, cũng phát xuất theo đà nhân-sinh chuyển biến thành bộ-lạc, quân-chủ chuyên-chế, tư-bản chủ-nghĩa, dân-chủ xã-hội, chẳng qua tất cả chỉ là tiến-trình của một dòng sử-quan nhân-quần, trong một khúc quẹo lịch sử, đã thiên lệch quên phép trị-dân theo vương-hóa, nên mới gây ra cảnh : nhân nhân thù xư hữu, mẫn địa huyết lưu hồng, mà Việt-tộc ta mẹ thân yêu đã phải u ở ở hàng ngày bằng nhạc Công-Son, Phạm-Duy qua Khánh-Lý, Thái-Thanh tiếng to đồng réo rất, giấu thắm vào tế-bảo, làm co rút thể-xác đầy bom đạn, nhưng hồn đã vút lên không-trung như nhũ rằng : không lo chi, lòng mẹ chứa đầy huyết-tinh huyết-vàng, tay mẹ phất Đỉnh phất Đồi, chân mẹ giẫm Giáp' đập Canh, lệ mẹ tuôn trào theo phương Kiền hướng Tốn, rồi đây con mẹ sẽ rừng rừng ngập thế.

VI : Thượng nguyên Giáp Tí huyền thiên cơ

Nhật nguyệt quang minh như hải huy

Thiên hạ thái bình nhân giai xuất thế

Chính dương Di-Lặc nãi sinh thời

Mong lần thay.

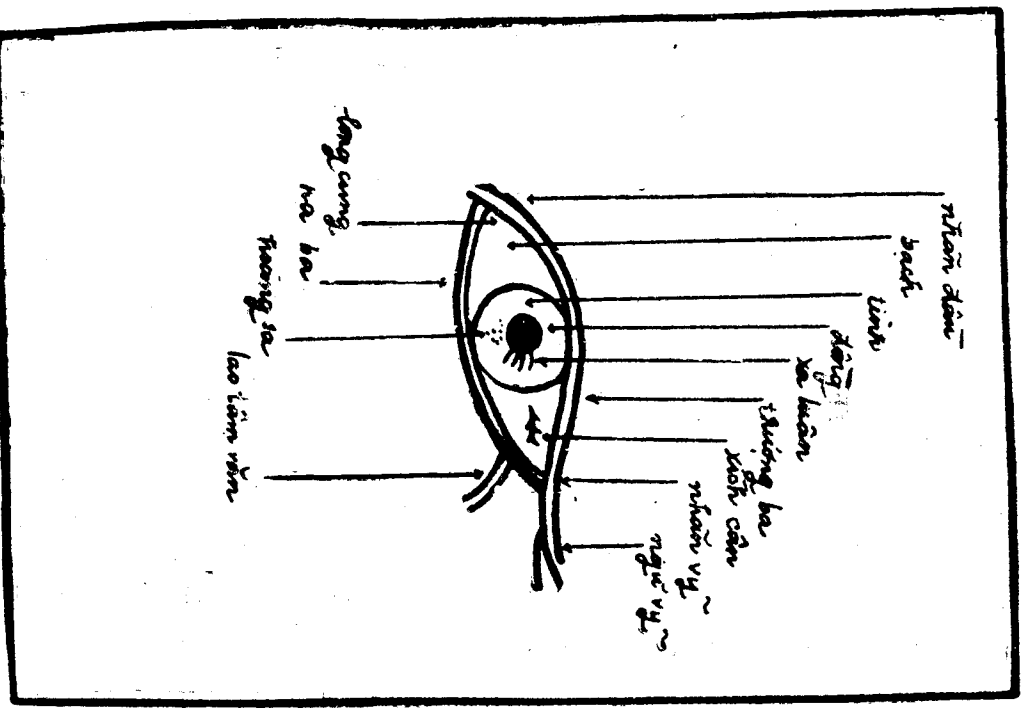
Dạ bản trọng Thu Giáp Dần niên 4853

Cảm đề

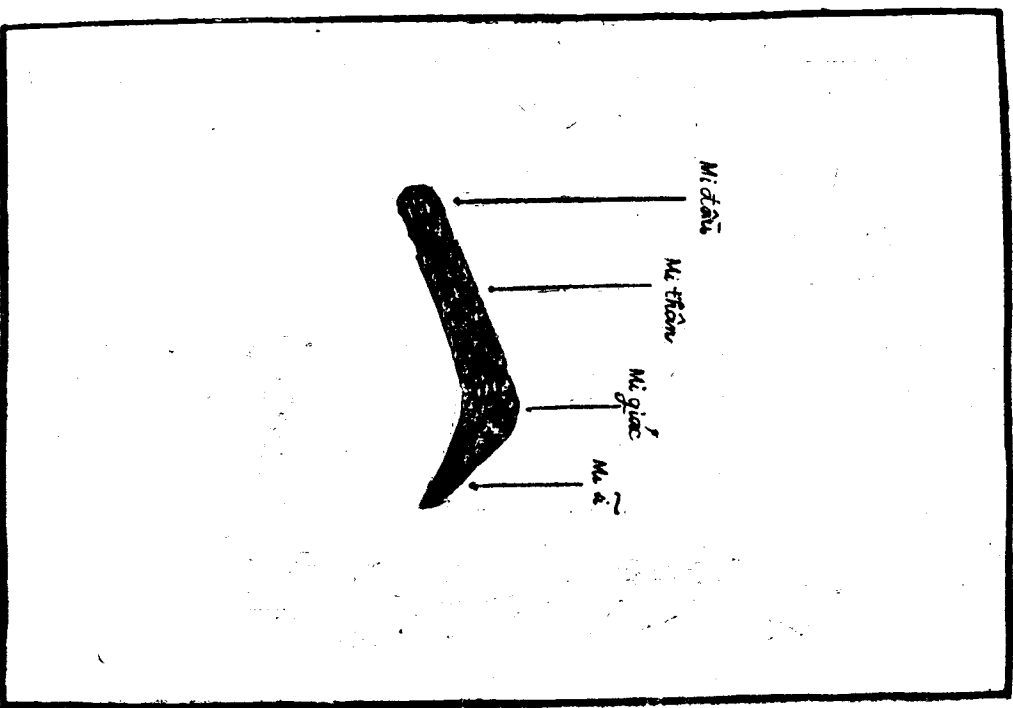
Hà-Lạc dã-phu Việt-Viêm-Tử.



CHƯƠNG I

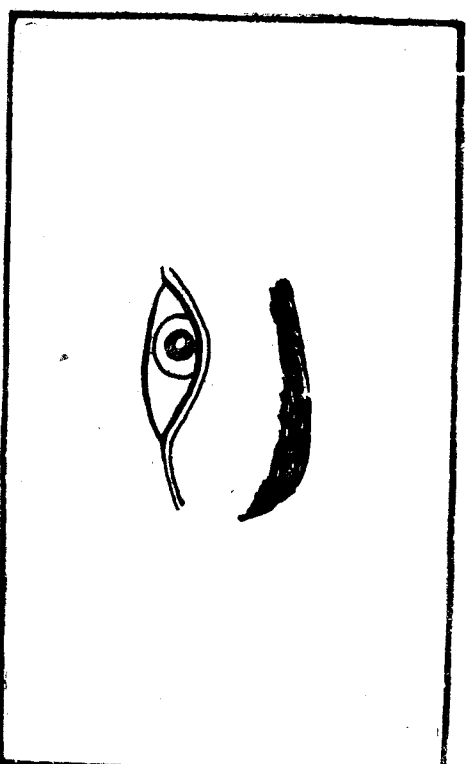


CHƯƠNG I



DIỆP-LIÊU MY *phối hợp* MINH-PHƯƠNG NHÂN

Lông mày Lá-Liêu hợp mắt Phương gây.
Tình-ngĩa, hiển-đạt từ-thiện



Hình Dạng.

Lông mày Lá-Liêu, thân mày hơi nhỏ nhưng rất dài, gọn ghẽ, không tàn loạn, phần cuối mày uốn cong, nhọn và hơi chúi xuống ôm lấy mắt, mày này không rậm không thưa nằm cao trên trán.

Lông mày Lá-Liêu gần giống như mày Khinh-Thanh.

Mắt Minh-phương (chím phương gây) hợp thành mi trên có hai nếp sóng sát vào nhau, khi nhìn ngược lên chỉ có một nếp sóng chạy dài, dưới hơi chếch lên, cùng

với mi dưới có một nếp sóng.

Tròng đen hơn hẳn vào mi trên bỏ cách mi dưới một chút, hắc bạch phân minh, khi nhìn người thời con mắt như dần dần có vẻ tròn lên, nhưng thần-thái vẫn hoà ảo không hung dữ.

Mắt Minh-phương (Phương gây) gần giống như mắt Khinh-Loan.

Cát hung.

Lông mày Lá-Liêu này chơi với bạn bè rất tin-ngĩa, tạo từ tình-thiện, thông minh hiểu học.

Lông mày Lá-Liêu là người năng tình thâm-thiếp, đàn bà nóng phũ-quản, lỡ khi anh nó có ra tay, hay chỉ nó một cớ, cũng luôn luôn vì tình phũ-thê mà quên đi cho nhơn.

Tiền bối đã khen lông mày này là :

**Chồng người xe ngựa người yêu
Chồng em khó rách, em chiều em thương**

Nam nữ có loại lông mày Lá-Liêu đều là người có nhiều tình-cảm, nhưng đa-dâm, nhưng thủ dâm này là bình dâm, chứ không phải là gian-dâm lang chạ.

Phần tử-tức hơi muộn muộn đối với nam-phái. Nếu phối hợp với mắt Minh-phương thời quý-cách và hiển-

đạt.

Mày Lá-Liêu rất kỳ phối hợp với mắt Heo và mắt Gà, cho nên khi vận-thành tới lòng mày thường phần chủ và gặp hưng hoạ.

Trong đời sống thực-nghiệm Việt, việc hôn-nhân và chọn bạn đã có câu ca dao :

**Những người con mắt lá răm
Lông mày Lá-Liêu đáng trăm quan tiền.**



Da thiết-bị

Môi thâm mắt trắng da thiết-bị
Đàn bà như vậy quý hóa chi
Duyên may gặp buổi thiếu-thi
Tuổi già luống chịu sầu-bị lạnh lùng

Mép môi mấp máy

Mép môi mấp máy liên liên liên
Ấy người giảo-hoạt tả thiên rõ ràng
Gặp đầu nói đầy số sàng
Lời vô căn cứ ai còn tưởng tin

Cúi đầu lét mắt

Khi nhìn ai cúi đầu lét mắt
Chính là phương gian vật ta-tâm

NGŨA-TÂM MY phối hợp ĐÀN-PHƯƠNG NHÂN

Lông mày con Tâm hợp mắt Phương nhân
Đại quý, trung-nghĩa hơn người



Hình dạng.

Lông mày Ngựa-Tâm hình giống như con tâm nằm, mày này đầu hơi tròn cúi xuống, đuôi mày chệch lên, thân mày hơi cong cong uốn khúc, sắc-thải đen nhून.

Mắt Đàn-Phượng hơi nhỏ nhưng thật dài, mí mắt trên dưới đều có hai vết sóng, đuôi mắt thực dài chệch lên huyết Thiên-Thuong, con mắt này nhìn vào thấy hình như đang đắp người buồn ngủ, nhưng nhìn gần thối đen trông phân minh, nhìn lâu trông rất có duyên.

Mắt Đàn-phượng gần giống như mắt Thủy-Phượng

(Phượng ngủ) mắt Không-Tước (mắt chim Công) và mắt chim Thước (chim Khách),

Cát hung.

Loại lông mày con Tằm nằm chủ trung-nghĩa hơn người.

Nếu phối hợp với mắt Đan-Phượng thời trí-tuệ cực cao, tình tình cương-trực, văn-vũ song toàn, đại quý chi tướng.

Nếu phối hợp với mắt Thủy-Phượng (Phượng ngủ) thời phú quý nhưng lại hơi dâm-dật.

Nên lưu tâm phân biệt ba loại mắt chim Phượng :

- 1) — Thủy-phượng nhãn (chim Phượng ngủ)
- 2) — Minh-phượng nhãn (Chim Phượng gáy)
- 3) — Đan-phượng nhãn (là khi chim Phượng chú tâm tận-lực nhòm vào một vật gì.

Mắt chim Phượng các vết sóng không cách xa nhau, gần như sát vào nhau, khi ngược lên hay nhìn xuống, các vết sóng này gần như nhập chung lại với nhau, hoặc các vết sóng phụ chỉ có một nửa vành trên hay dưới, điều đó không quan trọng, cho nên phú-quý hiển-đạt ở mức độ cao hơn nhau, là tại cùng một loại mắt, nhưng thanh-tú và thần-quang khác nhau.

Thủy-phượng (Phượng ngủ) so sánh không quý cách Minh-phượng và Đan-phượng vì là lúc chim Phượng ngủ thời thần-lực đã tàn mất đi, không tập-trung vào một, cho nên mắt Phượng ngủ mí trên nhiều lớp sóng trùng trùng, trông đen nhò lại ần nhiều vào mí trên, khi nhìn đi con mắt như hấp háy.

Mắt Minh Phượng (phượng gáy) quý hơn mắt Phượng ngủ nhưng không quý bằng mắt Đan-phượng, vì khi chim Phượng gáy thời thần-lực cũng tàn mất, nhưng nội-lực vẫn ở mắt một phần.

Mắt Đan-phượng là mắt đại quý, không những so sánh với các loại mắt Phượng, mà là một trong ba mắt đại quý nữa.

Thí dụ khi ta nói Đan-tâm là chỉ tâm lòng son sắt, Đan-chu là chỉ thứ son đỏ cực quý.

(Cũng như-thi bá Nguyễn-công-Trừ trong câu :

Lưu thủ đan-tâm chiến hân thanh

Vậy Đan-Phượng để chỉ lúc chim Phượng đương đông nội lực vào mắt để chú mục nhìn vào một vật gì, cho nên tương pháp đã dùng chữ Đan-Phượng để chỉ loại mắt cực quý này.

Cho nên quan sát mắt, trước nhất nên xếp thuộc loại mắt nào, rồi sau mới phân tới các chi-tiết và thần-quang

sắc-thái, để hiện-biệt phú-quý hiển-dật ở mức độ nào.

Thơ mắt Đan-Phượng

Thuy-Phượng, Minh-Phượng tuyệt vời
Sánh mắt Đan-phượng quý ỏi lạ lùng
Mí trên mí dưới trùng trùng
Phân minh hắc bạch, xanh trong sáng ngời
Trần gian hồ dễ mấy ai
Dù người lấp biển vá trời dễ đâu
Trải ngàn trước tới ngàn sau
Họa trang Đé Bá Vương Hầu mới mong
Quán Hình, Đan-Phượng, Du-Long



Lạch-bạch như vệt

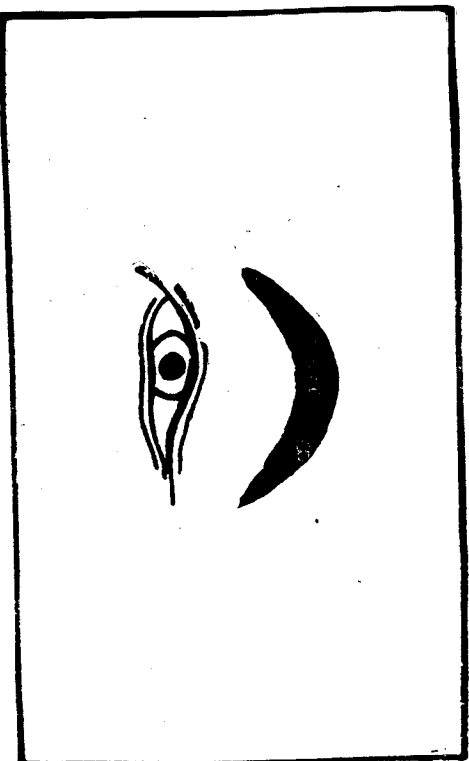
Lạch-bạch như vệt bầy
Bước đi chẳng nhanh mau
Từ ngàn trước tới ngàn sau
Những ai tương ấy dễ đâu thanh nhàn
Đầu lặc lư tay múa máy
Đầu lặc lư tay thường múa máy
Phụ-nữ này sức mấy đoan-trang

Chưa nói đã cười

Vồ-duyên chưa nói đã cười
Những người thế ấy là người lẳng lơ

TÂN-NGUYỆT MY phối hợp NHẠM-NHÂN

Lông mày Vành-Trăng hợp với Mắt chim Nhạn
Phú-Quý, nhân-tử



Hình dạng.

Lông mày Tân-nguyệt trông giống như hình vành trăng nơi mọc, đầu đuôi nhọn, hình dạng cong cong như một vòng đầu trăng, nằm ngay ngắn trên mắt, sắc-thái đen nhàn.

Lông mày Vành-trăng gần giống như my Lá-Liêu. Mắt chim Nhạn, trông đen, đen pha vàng, nằm ngay chính giữa mắt, không ấn vào mí trên cũng như mí dưới. Mí trên và mí dưới đều có hai nếp sóng dài chạy

song song gần như không nhập chung lại với nhau ở phần cuối mắt, mí dưới cong cong hơi uốn khúc, mắt này nhìn vào thấy ôn-nhu nhưng thần sáng.

Mắt Chim-Nhạn trông gần giống như mắt Voi hay mắt chim Phượng-gà-y.

Cát hung.

Lông mày Vành-trăng chủ anh em đông mà hoà thuận, tâm-tĩnh từ-thiện.

Nếu phối hợp với mắt chim Nhạn chủ giàu sang song toàn, ba đời phúc-lộc, suốt đời ít khi gặp sự việc hung hiểm, thường hay được quý-nhân giúp đỡ, lại chồng sang vợ hiền, con quý.

Nhưng nếu gặp các loại ác hình như mắt Ba-góc, mắt Rắn lại cực độc ác, dù phú-quý nhưng cũng không lâu dài.

Nếu lại bị mũi lệch vẹo sang tả sang hữu, không đoan-chính, thời không tránh được hung-hiểm tai-trương.



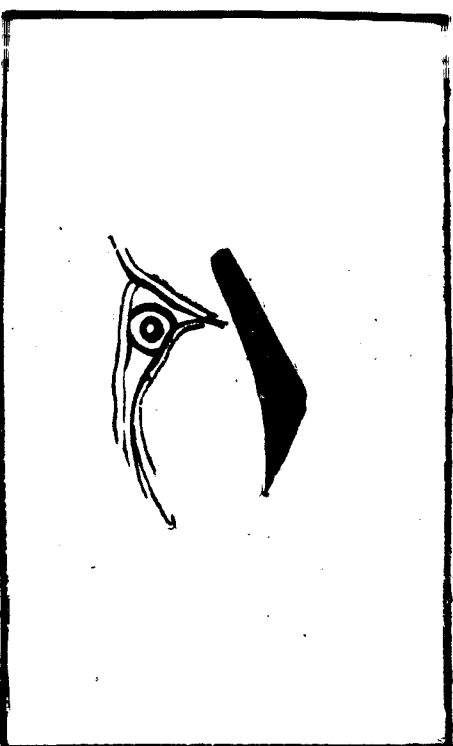
Mắt tựa hoa đào

Tình-hoa phát-tiết ra ngoài, tràn-truân một kiếp. Mắt hớn hỏ hoa đào nở, dầu dài nằm canh.

THỤ-TÂM MY phối hợp TAM-GIÁC NHẠN

Lông mày Thụ-Tâm hợp với mắt Ba-Góc

Đại-phú nhưng tâm-độc



Hình dạng.

Lông mày Thụ-Tâm hình giống như nét móc, phần dưới lông mày chéo lên hơn mắt, trông rất tuấn-tá.

Lông mày Thụ-Tâm gần giống như lông mày Du-Long và Tiềm-Đao. Mắt Tam-Giác hình thành ba phía đều có hai vết sóng cả, các vết sóng này tới phần dưới mắt đều hướng chéo lên, không bị các vân vết rối loạn tại ngang, trông đen tròn trắng phân minh không có gợn màu đỏ chẳng chút.

Cát hung.

Lông mày Thu-Tâm chủ dũng-cảm, tinh hiếu-thắng hay độc-đoan.

Nếu hợp với mắt Tam-Giác loại đẹp này, vì đuôi mắt chéo lên, không có các sợi gần màu đỏ ở trong thời đại quý-hiền, nhưng tính nét thâm-hiền, khắc phụ-thê, thiếu-niên đã được đặc chi.

Loại mắt Tam-Giác quý này thường chủ về võ-nghiep. Nếu được mũi tốt thời trung-vân đã đại phát.

Mày Thu-Tâm phối hợp với loại hình-ác nhãn, trong đời sẽ gặp nhiều hung-họa.

Mắt Tam-Giác này còn gọi là Dũng-Tam-Giác nhãn.



Lầm bầm một mình

Tự mình lầm bầm với mình

Lập mưu tính kế linh tinh hai đời

Hao tài tổn của bởi lời

Phải đầu bụng muốn mà trời có cho

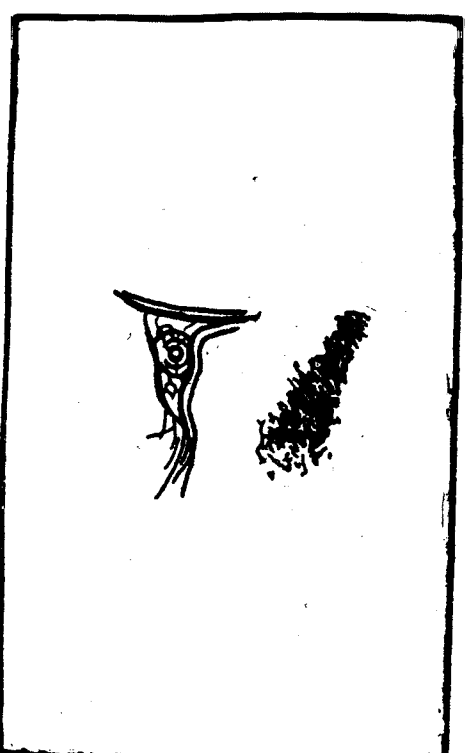
Nhóm trộm liếc ngang

Những người nhìn trộm liếc ngang

Toàn là những kẻ dâm gian dối lta

DIỆU-TANG MỸ phối hợp TAM-GIÁC NHÂN

Lông mày Diếu-Tang hợp với mắt Ba-Cóc
Tiểu quý như cường-bạo



Hình dạng.

Lông mày Diếu-Tang đầu mày nằm ở trên cao, phần dưới mày tròn trịa như xương, mày mọc hơi tán loạn không gọn ghẽ, ngắn hơn mắt.

Lông mày Diếu-Tang gần giống như Ba-Bà mỹ.

Nên phân biệt hai loại mắt Tam-Giác, mắt này khác với Tam-Giác trên, vì các nếp sóng phía cuối mắt nhiều, mắt như xương, không chéo lên như mắt Tam-Giác quý. Mắt Diếu-Tang không phân mình, thần-quang không sáng tỏ, có nhiều gân máu đỏ lẫn sang cả trông đen.

Cát hung.

Người có loại lòng mây Điều-Tang, tính tình hơi vỹ-kỷ, không thành-tín lắm, nhưng họ lại có số đào-hoại được thành-hôn với người đảm đang.

Loại mắt Tam-Giác xấu này, tính-tình cường-bạo, họ có thể làm những việc tối hung ác, ngay cả sát-nhân, nhưng trung-nghĩa với chủ, nếu ủy-nhiệm vào các công-việc cạnh gác, hộ-vệ hay các công-tác nguy hiểm, thì ngược lại họ dễ thành công, có lẽ là nghiệp-dĩ của họ, vì khi tự-thân hành động thời bất thành, công-danh chỉ đạt tới tiền quý.

Mắt Tam-Giác này là Hình-ác Tam-Giác **nhân**.



Môi trắng môi thâm

Cặp môi trắng bột
Nứt nẻ thâm xỉ
Khí hư huyết trệ suy vi
Người nào vậy ắt thì hiểm hại

Lưng eo vai mỏng

Lưng eo vai mỏng không lành
Phụ-nhân như thể sản sanh nhọc **nhân**

DU-LONG MỸ *phối hợp* PHỤC-LONG NHÂN

Loại mây Du-Long hợp mắt Phục-Long (Rồng nằm)
Đại-phú, đại-quý.



Hình dạng.

Lòng mây Du-Long thanh-tú, không rậm, không thừa, đôi góc và mi-vỹ có bờ góc nhọn như hình nét móc, lòng mây gọn gùc không tản loạn, hướng chênh lệch lên huyết Thiên Thương của trần.

Loại mây Du-Long rất giống lòng mây Thụy-Tâm.

Mắt Phục-Long (Rồng nằm) hình dáng lớn, mí trên mí dưới khum khum tròn, thần mắt linh-hoạt, trông đen thoi lớn và sắc-thải đen bóng.

Khi ngược lên nhìn xuống chỉ thấy một vết sóng, và mi trên hay mi dưới thường có một vết sóng phụ nhưng gần không hiện rõ ràng, không quan trọng phải có vết sóng phụ hoặc mi trên hay mi dưới, bất kể ở mi nào cũng được.

Cát hung.

Loại mây Du-Long chủ tâm-thần thông-minh, quả đoán đúng-cảm.

Mắt Phức-Long đầu hơi chúi xuống, đuôi hơi chếch lên làm việc rất tinh-tường.

Mây Du-Long nếu được mũi Huyền-đỏm (mặt treo) lại thêm mắt Phức-Long thời hoàn toàn tốt đẹp, chủ đại-phủ đại-quý.

Nếu phối hợp với mắt Tam-Giác, thời phú-quý trung bình, nhưng hơi gian-tham độc-ác.

Nếu mây Du-Long phối hợp với loại mắt khác thời y-thực tức-dùng.



Đi như rắn lươn

Bước đi thân ngoằn-ngheo như rắn

Con người này quyết chẳng đoan trang

SƯ-TỬ MỸ phối hợp SƯ-TỬ NHÂN

Lông mây Sư-Tử hợp mắt Sư-Tử

• Phú-quý, chính-trực, đại-thọ



Hình dạng.

Lông mây Sư-Tử hình dáng giống như lông mây Ngưu-Tam, sắc-thải thanh-tú nhưng mây mọc thưa hơn, nhìn vào thấy thịt, thoáng nhìn thấy mây thò, nhưng nhìn lâu thấy mây tươi tốt, phía đầu mây có nhiều loan-muơu lùn tắn, thân mình phì mập, phần cuối uốn khúc như xuống.

Mắt Sư-Tử trông thật lớn, trông đen lớn nằm sát lên mi trên, lúc nhìn ngang hơi bỏ cách mi dưới một chút, lúc nhìn phần mình, mi trên thường có ba vết sóng uốn

khúc song song, mí dưới chỉ có một vết sóng hợp thành, nhân-vỹ hơi chếch lên trán trông thật tuần-nhã.

Cát hung.

Loại lông mày Su-Tử xử sự với mọi người thật ôn hoà, văn-chương thanh-hiến kiêm cả vũ-quyền.

Nếu phối hợp với mắt Su-Tử hay mắt chim Nga (ngỗng trời) thời tinh-tinh dũng-cảm, đại-phủ đại-quý, nếu được thân-thể phì mập, thời hưởng cách đại-thọ, tâm-tinh trung-trực của bậc lương-tướng, cho nên loại mắt này kỳ hình-thể gãy gò, thịt ít xương lộ.

Nếu hợp với mắt Voi, mắt Rùa, cũng được hưởng cách phú thọ.

Mắt Su-Tử này hình dáng giống như mắt chim Hạc, mắt Minh-Phượng, mắt chim Nga, mắt Trâu.

Nữ phái không nên có lông mày Su-Tử, vì nữ phái thời Su-Tử mỹ bị khắc-phu.



Tướng hình-khắc của nam-nhân

Râu chẻ ra như đuôi chim Yến

Râu nhiều mà ít tóc

Khấp mặt đầy văn vết

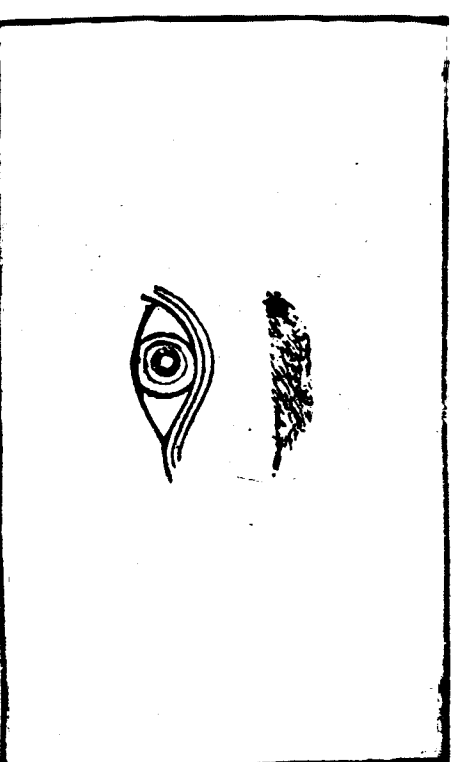
Dưới mắt mọc nhiều lông đen

Râu mọc dưới thẳng

KIẾM-MY phát hợp HẠC-NHÂN

Lông mày lược Kiếm hợp mắt chim Hạc

Phủ-quý



Hình dáng.

Lông mày hình lược Kiếm bờ góc phần mình, chân mày dưới nằm thẳng ngay như chỉ đặt, lông mọc hơi thưa, trông thấy thịt, nhưng sắc-thải thanh-tú, mày nằm xa cách xa mắt chứ không áp xuống gần mắt, lông mọc thưa lớt, lông mày bên phải bên trái cách xa nhau, nên thường có Ấn-đương rộng bình mấn.

Mỹ lược Kiếm gần giống như mũi Nhất-Tử.

Mũi chim Hạc hình thành hơi tròn mà lớn, trông đều khi nhìn bình-diện cân đối, không ấn lên mí trên

cũng như mí dưới (như mắt Sư-Tử hơi ấn lên phía trên).

Thần mắt hơi hiện-hòa nhưng đen trắng phân minh, mí dưới có một vết sóng, mí trên có ba vết sóng trùng trùng uốn khúc, nhìn vào thấy hơi tròn, trông rất thanh-tú.

Mắt chim Hạc gần giống như mắt Sư-Tử hay mắt Trâu.

Cát hung.

Loại lông mày lười Kiếm được, con châu đề đa, cực thọ cách.

Phối hợp với mắt Chim-Hạc là hợp tướng, được đại phú đại-quý, tâm-tĩnh khoan-hòa, nếu được hình-thể khôi-ngô thời văn-vũ song toàn.

Mỹ lười Kiếm phối hợp với mắt Minh-Phượng, mắt chim Nhạn, mắt Hồ đều được phú quý.

Mỹ lười Kiếm không hợp với nữ phái, vì tính phần chủ, hình-phu khắc-tử.



Thân dài cổ rụt

Thân dài cổ rụt khó coi

Cảnh thân bất xứng suốt đời gian-truân

KHINH-THANH MY phối hợp LOAN-NHÂN

Lông mày Khinh-Thanh hợp mắt chim Loạn

Phé quý



Hình dạng.

Lông mày Khinh-Thanh dài, đầu my hơi chúi xuống, phần nửa đầu mày rậm, phần nửa cuối mày thưa, trông như thịt, my-vỹ bằng bằng hơi nhọn.

Lông mày Khinh-Thanh gần giống như my Lã-Liền hay lông mày Đẩu-Tâm.

Mắt chim Loạn trông đen có một vành tròn, sắc hơi vàng, con mắt dài trông thật có thần, mí trên có hai vết sóng song song chạy dài, mí dưới có một vết sóng.

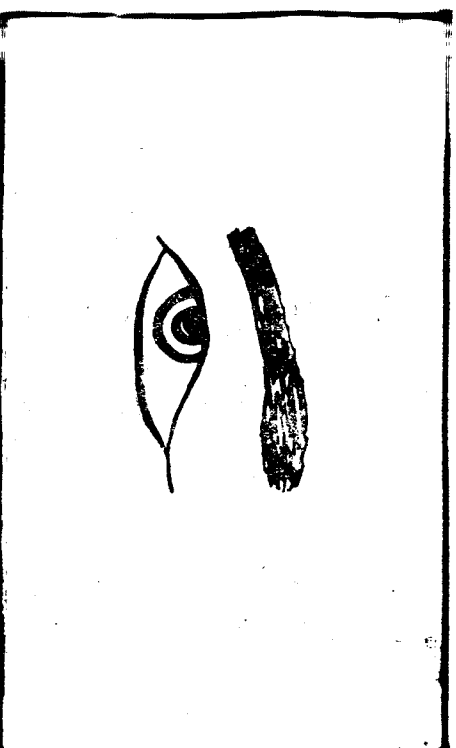
Cát hung.

Ngón tay dùi đực

Ngon tay ngắn chùn ngắn chùn
Đàn bà tương ấy tình khôn nhẽ nào

NGUYỄN LONG MY *phối hợp* **DU-LONG NHÂN**

Lòng máy Ròng nằm hợp mắt Du-Long
Đại quý, văn-vũ song toàn



Mình đang.

Lòng mây Ngọa-Long trông thật đẹp và dài, mây
mây lại thừa nên thường trông thấy thịt, phần
cười lòng mây không nhón hương lên huyết Thiên-
Thương, trông rất thanh-tú.

1 Đòng này Ngọa-Long gần giống như mây Du-Long hay Đòng này Khinh-Thanh.

Một Du-Long thời mi trên và mi dưới chỉ có một vết sừng, hai mi mắt nhiều thịt, hơi nằm sụp, trông gần giống như mắt một mi.

Mắt lớn và dài, trông đen hơi ần lên mí trên, thần quang sáng như điện, đen trắng phân minh, đuôi mắt hơi trễ trễ nằm ngang ngay ngắn, nhìn vào mắt này trông thấy hiện-hiệu ra vẻ uy-nghiêm.

Cần thận phân biệt mắt Du-Long với mắt Đào-Hoa, hay mắt Minh Phương (Phương gầy)

Cát hung.

Lông mày Ngọa-Long chủ ảnh em rất đông hoặc chỉ có một.

Nếu Ngọa-Long mày phối hợp với Du-Long nhẵn, ắt là người văn-vũ song toàn, cực phú quý, năm đời thịnh-đạt vinh-xương.

Nếu mày Ngọa-Long phối hợp với các loại mắt khác thời chỉ trung phú quý.

Nữ phái có lông mày Du-Long lại bất lợi, nếu phối hợp với mắt Phúc-Long thời quý hiển, nhưng bị hình khắc phu-quân.



Khí huyết thâm đen

Những người khí-huyết thâm đen

Thiên-tiên bất túc hậu-thiện bất điều

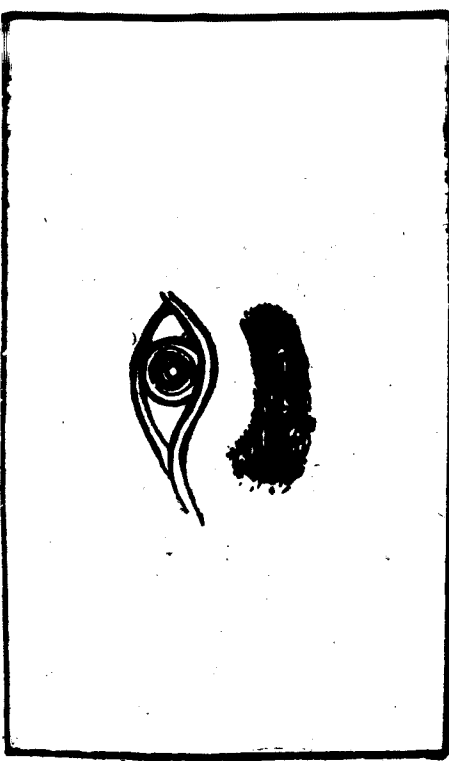
Tâm thân có-khở trần chiếu

Chồng con ai kẻ nâng niu về già.

ĐOẢN-XÚC MÀY phối hợp THỦY-NGƯU NHÂN

Lông mày Co-rút hợp mắt Trâu-nước.

•Đại phú, trung thượng quý.



Hình dạng.

Lông mày Đoản-Xúc ngắn, nhưng trông thanh-tú, mày này lớn nhm cao trên trán, phần đầu mày rậm, phần cuối thưa.

Lông mày Đoản-Xúc gần giống như mày La-Hân.

Mắt Trâu thật dài, khum khum hơi tròn, mí trên và mí dưới đều có hai vết sóng song song chạy dài, tới phần cuối mới vết sóng xiên chéo lên huyết Thiên-Thương.

Mắt Trâu gần giống như mắt Sư-Tử.

Cát hung.

Lông mày Đoàn-Xúc chủ trung-thực, dũng-cảm, là người rất siêng công việc, trọng-nghĩa đa-tình, lại được cách trường-thọ.

Lông mày Đoàn-Xúc phối hợp với mắt Trần là người rất tinh-tương nhiều phương-diện, làm việc chuyên chủ, tâm-tinh ôn-nhu có của cải vàng chôn ngọc cất, rất đông con cháu nhưng chỉ trung quý.

Lông mày Đoàn-Xúc phối hợp với mắt Cò hay mắt chim Ngỗng (Nga) là hạ đẳng-cách, là số phi bản tắc yên tiết.



Dạ nhám

Đàn bà da ráp

Tựa cát thì thô

Về sau tiên-tàn cơ-dở

Lỡ làng duyên-phận những lo cùng phiền

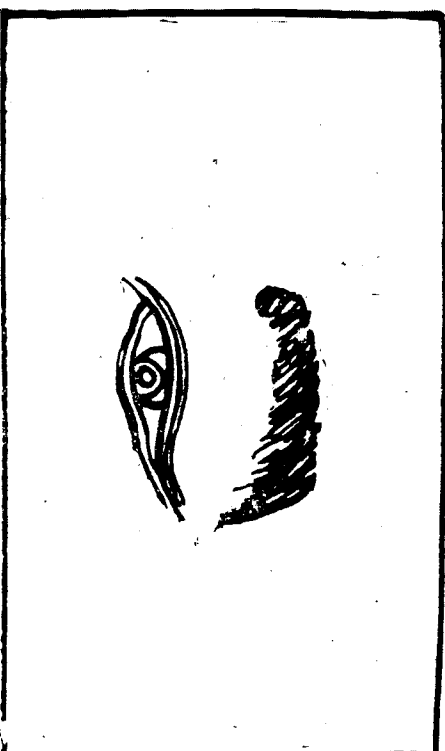
Mũi hếch

Nữ-nhĩ lỗ mũi triều thiên

Sợ-niên lao-lạc, văn-miên cò-cùng

BẮC-ĐẦU MY phối hợp TƯỢNG-NHAN

Lông mày Bắc-Đầu hợp mắt Voi
Phú-quý, trường-thọ, văn-chương



Hình dạng.

Lông mày Bắc-Đầu này rất dài, đầu mày hơi uốn khúc, cuối mày chúi sâu xuống, các đầu lông mọc rũ xuống mắt, mày mọc thưa nên đều trông thấy thịt ở chân lông, sắc-thai hoặc đen nhuận hay hoàng-kim rất bóng sáng.

Lông mày Bắc-Đầu gần giống như Đầu-Tam.

Mắt Voi tuy nhỏ nhưng rất dài, đen trắng phân minh, bình thường nhìn vào mắt Voi thì thấy trông đen như hơi sa xuống mí mắt dưới.

Mắt Voi mi trên và mi dưới đều có ba vết sóng trùng trùng, tới cuối mắt những vết sóng này hơi uốn khúc và hướng chéo lên.

Mắt Voi gần giống như mắt chim Không-Tước.

Cát hung.

Người có lông mày Bắc-Đầu được hưởng cách đại-thọ, tinh-từ tâm-thiền, rất nhiều tinh-cảm.

Lông mày Bắc-Đầu phối hợp với mắt Voi là hợp cách, văn-tài thi-phu thanh-hiến, tử-tôn đề đa chúng thân hưởng phúc-lộc-thọ nhưng hơi dơi dăm.



Đi nhảy nhót như sê

Đi thời bước thấp bước cao

Nhất nhất nhảy nhảy ra vào khó khăn

Khác nào chim sẻ lừng-xăng

Mồ hôi dôi lấy miếng ăn suốt ngày

Mòng mi kêu la

Thần bất tĩnh tâm bất an

Ngủ thường mòng mi bàng hoàng kêu la

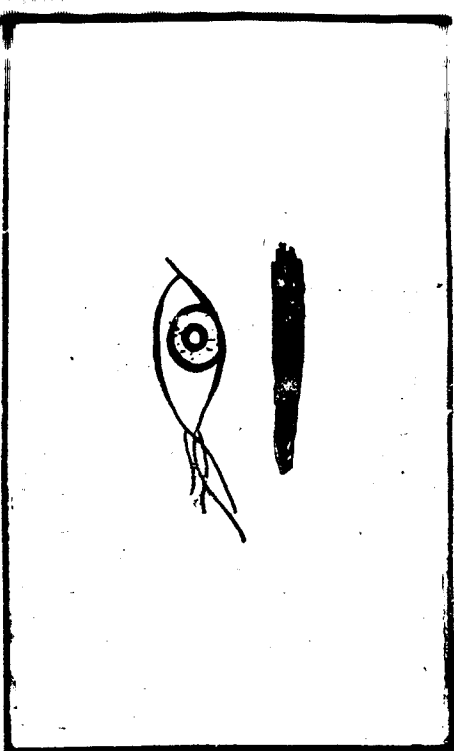
Thuốc thần chữa khỏi bệnh ma

Chẳng qua thần-trẻ khi-tà huyết-hư

XUYÊN-SƠN MỸ phối hợp HỒ-NHÂN

Mày búp Đòng xuyên núi với mắt Cọp

Trung-dũng, vũ đại quý



Minh dạng.

Lông mày này hình như búp Đòng nhọn xuyên núi, mày trên là Xuyên-Sơn, tuy nhỏ nhưng rất dài, mày dưới gọn ghẽ nằm ngang cao trên mắt.

Lông mày Xuyên-Sơn gần giống như mày Tiêm-Đào.

Mắt Cọp hình dáng trung bình, khi nhìn ai như như rừng núi, mắt hơi nhỏ, mi trên và dưới nhiều thịt chỉ có một nếp sóng, vì hai mi đều như cuốn lại ẩn vào trong.

Vào vết phân cuối mắt có độ lõm nằm cái, chông vào

nhau như rối loạn, đều hướng chéo lên.

Mắt Cọp gần giống như mắt chó Sói (Lang)

Cát hung.

Lông mày Xuyên-Son thường thiên về vũ-chức, rất thông minh, hành-sự thì dũng-cảm và quả đoán, ưa mạo-hiểm.

Lông mày Xuyên-Son phối hợp với mắt Cọp là hợp cách, khi nhìn ai thì đâm đâm đau đầu, trông hơi dữ và uy-nghiêm là người tâm-hùng tri-dũng, uy-vũ bất khuất, hành-sự chớp nhoáng, thường là các bậc dũng-tướng, tại trận-tiền năng chiến thắng, lại không bị sát quân.

Mày mắt này hợp lại là tướng chấn-ngự biên-cương, uy áp lân-bang; chủ phú quý song toàn, rất đông con, có nhiều thê-thiếp, nhưng hơi khắc-thê vì với thê tướng không được hòa-hài lắm.

Nếu mày Xuyên-Son phối hợp với Dạ-Minh nhãn thời tri-tuệ siêu-quần, nhưng tâm-tính hơi độc-hiểm và chỉ trung quý.

Lông mày Xuyên-Son với diện-bộ đẹp sẽ hưởng nhiều phúc-lộc, nhưng phối hợp với loại ác-sát nhãn đối với thường-nhân rất bất lợi, khó tránh khỏi tội-đồ hình-ngục.

Nữ phải không nên có lông mày Xuyên-Son, nếu hợp với mắt Cọp nữa, tất sẽ là người quý-hiếm, có biệt tài về

Một người nào, nhưng bị hình-khắc lục-thần.

Thơ mắt Cọp mày Xuyên-sơn

Mắt Hổ đâm đâm

Nhìn người đau đầu

Hai mày ấn nấu

Như dáu vào trong

Mắt trông nghiêm-ngệ lạ lùng

Xuyên-Son mày phối anh-hùng biên-cương.



Đầu đi trước

Chưa được ra đầu đâm đi trước
Suốt một đời không được thành thời
Ngán ngao thay cụ thơ trời
Bầy chi lắm vẻ khiến người chơi với

Lạnh-lãnh tiếng đồng

Đàn bà lạnh-lãnh tiếng đồng
Một là sát chông hai là hai con

Béo trực béo tròn

Những người béo trực béo tròn
Ăn vụng như chớp đánh con cả ngày

NGÂN-HÀ MỸ *phối hợp* THIÊN-NGA NHÂN

Lông mày Ngân-Hà hợp mắt chim Ngỗng
Trung phú quý, ôn-nhu, hiếu-dâm



Hình dạng.

Lông mày Ngân-Hà giống như một nét móc thật lớn nằm ngang trên mắt, mày Ngân-Hà lông mọc chỗ rậm chỗ thưa nên trông thấy thịt.

Lông mày Ngân-Hà gần giống như Vũ-Minh my và Kiếm-my.

Mắt Thiên-Nga mí trên có 3 vết sóng trùng trùng lẫn hiện chày dài, mí dưới có 1 vết sóng dài, và 1 vết ngắn mờ ám ở mí dưới; Ngọa-Tâm, thường có nhiều thịt nổi lên như con tôm nằm, có nhiều vết vân như hình lá liêu ở cuối

Mắt trong đen hơi dơi sắc vàng.

Mắt chim Ngỗng gần giống như mắt chim Hạc.

Mắt hung.

Lông mày Ngân-Hà chủ tình ôn-nhu, là người từ-trong đôi khi vì quá tự-trọng mà thành ra người hơi gần.

Ngo phổi hợp với mắt Ngỗng trời là người thích giao-ban với bạn bè, nếu có tương-tranh thời hay giằng húa, nhưng là người hơi tham dâm, có số đào-hoa, hay được người khác phái chú ý mến thương, nhưng lại bị hình phạt như như thế-tượng, tức-tức bị hiềm muộn, thường có con gái hèn.

Mày mắt này hợp lại thời phùng hung hóa cát phải ôn-lao-lực, chủ trung quý tiền phú.

Như giới không nên có mày mắt này phối hợp, vì thường bị lao-tâm ai-bị, mà cực tham dâm.



Tướng Bát Đại là:

Tai to, tiếng to

Đầu to, mũi to

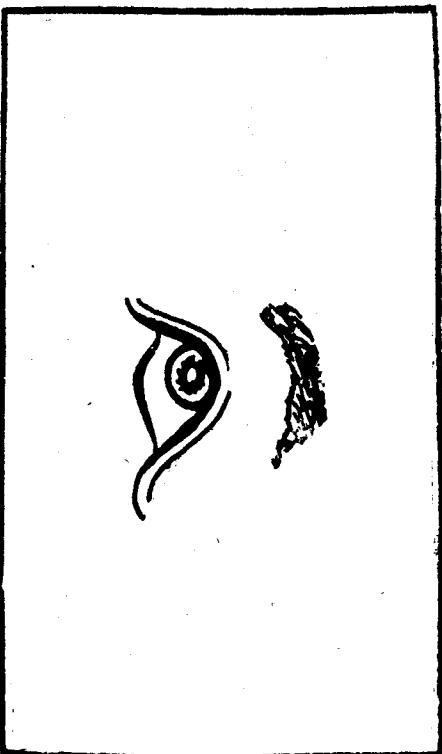
Miệng to, mắt to

Mặt to, chân to

ĐOÀN-THANH MY *phối hợp* HẦU-NHÂN

Lông mày Đoàn-Thanh hợp mắt Khi

Quý hiển; đa-nghi



Hình dạng.

Lông mày Đoàn-Thanh nhỏ ngắn, lông mọc gọn ghẽ có bờ góc nhọn, hơi thưa nên trông thấy thịt, thân mày uốn khúc cong cong, đen nhuần hoặc bóng sắc sáng hoàng-kim nên trông rất thanh-tú.

Lông mày Đoàn-Thanh gần giống như Kiếm-my.

Mắt Khi hình dáng hơi tròn, mí mắt trên có 2 vết sóng khum khum như hình cánh cung, mí mắt dưới có 1 vết sóng cũng uốn khúc tròn tròn, trông đen hơi đôi sắc vàng, đặc biệt Đờng-tử (con ngựa) có nhiều vết hợp lại

như hình bánh xe quay (xa-luân) trông đen thường ẩn hiện nơi trên, và bỏ cách mí dưới.

Mắt Khi gần giống như mắt Vượn.

(Ái hung.

Lông mày Đoàn-Thanh chủ thông minh, siêng năng, hành vi, hành-sự thời dũng-cảm quả-đoan.

Mắt Khi trông đen hơi khum lồi, nhưng lại ẩn sâu trong, nên mí mắt trên không bình mẫn như loại mắt khác. Khi nhìn ai luôn chớp chớp nháy nháy, nếu phối hợp lông mày Đoàn-Thanh thời đại-quý, tính tình tháo-tuốt tự tại, tuy phải bôn-ba lao-lực nhưng rất cơ-trí, hành-dụ nghị nên lập-mưu thiết-kế rất kỹ càng, chuyên mưu mưu rất hợp, nhưng hơi hiếu-dâm, khắc-kỷ phụ-vả từ tức muộn màng.

Mày Đoàn-Thanh kỳ phối hợp với các lộ-sát nhãn, vì sự lợi thành, mà trong đời sẽ gặp nhiều hung-hiểm, nếu lại gặp thêm mũi triết-đoạn là số bất thiện-chung. Nên chôn thiên-môn để mong bớt phần nghiệp-chướng.

Thơ mắt Khi

Hình mắt khum khum

Như chiếc thuyền úp

Mí trên hai vạch

Dưới một vằn thoi

Nghĩ kỳ quá trời
Tham dân xiết kẻ
Đa-mưu tức-kẻ
Vượt bể xuôi nguồn
Xa-luân đồng-tử.

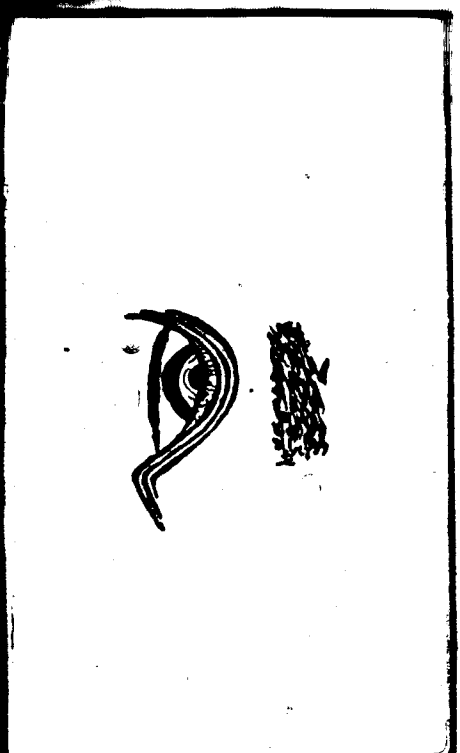


Tướng xấu của phụ nữ

Không lông mày hiểm con
Tiếng khàn rè rề cũng hiểm con
Hai mắt sâu hoắm
Mũi hăm sống mũi thấp
Lỗ rốn lồi lên
Tóc quăn hay tóc cùn không dài được
Núm vú không rãnh lên
Thịt bệu, huyết ứ hơi
Mặt da bì bì
Thịt nhiều xương nhỏ
Mắt nhon hoắt, tai bé
Cổ lưng-quyên không có má
Cằm lớn, trán nhỏ
Đàn bà tướng đàn ông trông cứng cỏi
Môi trắng lưỡi xanh
Hai mắt hỏn-tạp không phân đen trắng

ĐOÀN TIÊN MY phối hợp VIÊN NHÂN

Lông mày Đoàn-Tiên hợp mắt Vượn
Trung quý, hiệu dâm



Minh dạng.

Lông mày Đoàn-Tiên hình-dạng đậm-bạc, thừa trông
lông mày, nằm ngang trên mắt, mày này ngắn và ngay
lông mày, hai lông mày tả hữu xa nhau để lộ ra Ấn-đường
lông mày.
Lông mày Đoàn-Tiên gần giống như mày Tân-Túc.
Mày Vượn cũng tròn tròn, mí trên có ba, bốn vết
lông mày trông tàng-tần vào nhau, tới phần dưới mắt
lông mày nhìn hơn mắt Khỉ, nhưng vết sóng dưới mắt
không không quá uốn khúc như mắt Khỉ.

Mắt Vươn gần giống như mắt Khi.

Cát hung.

Lông mày Đoàn-Tiên chủ dòng huyênh-đệ hoặc chỉ có một mình, làm việc nhanh chóng quả-đoán.

Mắt Vươn lúc nào trông cũng như ngựa lên, vì trông đen ần vào mí trên tới phân nửa, con người đen tròn, màu nâu vàng, không như bánh xe quay của mắt Khi, phối hợp với mày Đoàn-Tiên là người đa tư-lự hướng cách tiêu quỵ.

Mắt Vươn hiểu-dám, nếu ở nữ phải thời hình-khắc phu-quân, phải trải qua nhiều lần đoạn-khieu tái-lộ, có nhiều dòng tử-tức, trung-vân thế nào cũng phải có-thân một thời gian lâu lâu, chịu nhiều tai tiếng hơn mắt Khi.

Nên ca dao chê mắt Vươn là :

Có chồng càng dễ chơi ngang

Đẻ ra con thiếp, con chàng con ai

Thế nào trong đời cũng xảy ra vì hoàn cảnh nào đó tương chồng chết, mất tích, tới khi tái-giả lại gặp chồng cũ, ngay cả nam phái cũng có trường hợp này.

Nhưng tới lão-vân thời khá giả, vì lại có số được nhờ con.

Thơ mắt Vươn

Mí trên bốn vết ấn tàng

Mí dưới chỉ có một đàng nhỏ nhen

Nửa trông đen ấn mí trên

Lờ mờ đồng-tử tròn, đen nhìn người

Phu-thê tán tỵ bao hồi

Thay cũ đổi mới đứng ngồi long đong

Về già được tạm an lòng

Huệ lan mấy cụm sóng chung một bờn.



Thập sát-tướng là :

Người lằm-bằm nói một mình là lao-sát

Mặt đỏ bừng bừng như say rượu

Mặt xám như chì, xanh như chàm

Mặt xanh hoặc đỏ đầy gần màu

Có Râu má Rìa không có

Âm-thực mà mồ hôi toát ra nhiều

Nách hơi, huyết thâm đen

Mũi héch ngửa lên trời

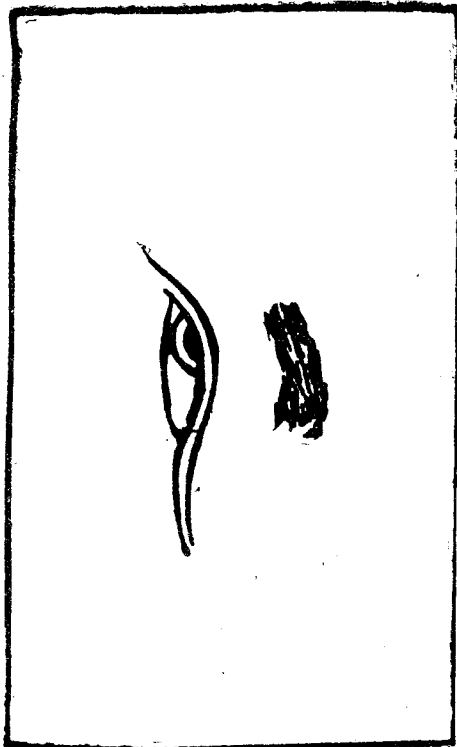
Tiếng rè khàn hay quá sắc

Thường khạc nhổ luôn luôn mà không có đờm.

TÂN-SÚC MY phổi hợp LỘ-TỬ NHÂN

Lông mày Tân-Súc hợp mắt Cò trắng

Cò-bàn, gian-hoạt

**Hình dạng.**

Lông mày Tân-Súc hình dạng ngắn, cò rút lại, phần đầu mày và cuối mày đều không có góc nhọn, hơi uốn cong cong ở phần thân mày, lông mày Tân-Súc chỗ rậm chỗ thưa.

Lông mày Tân-Súc gần giống Đoãn-Xúc my nhưng ngắn hơn và nhỏ hơn.

Mắt Cò trắng nhỏ nhưng thật dài, nhất là mí trên có hai vết sóng song song chày thật dài ra khỏi đuôi mắt thật xa, mí dưới có 1 vết, phần Ngọa-Tâm da như căng thẳng

thiếu thịt.

Trông đen nhỏ đôi sắc vàng, thường ần lên mí trên, nằm hơi lệch về phía đầu mắt.

Mắt Cò trắng gần giống như Lang-nhân (chó sói)

Cát hung.

Lông mày Tân-Súc thường vương mắt quan tai, kiện lung, anh em có 1 hoặc 2 người, không được nhờ cậy nhau.

Lông mày Tân-Súc thường bị cò-thần chích-ảnh.

Mắt Cò trắng khi nhìn ai thường như lờm lờm, phổi hợp với lông mày Tân-Súc thế nào cũng có tính gợn tham của người, thường phải bỏn-ba lao-lực, bản khổ lại gian-hoạt, phải đợi tới hậu-vận mới khá giả được.

Nếu mày Tân-Súc phổi hợp với các mắt lộ-sắt, ác-hình thời đoãn-thọ, là tướng hung-tử.

**Tướng Bất Tiên là ;**

Mắt nhỏ, thân nhỏ

Miệng nhỏ, mắt nhỏ

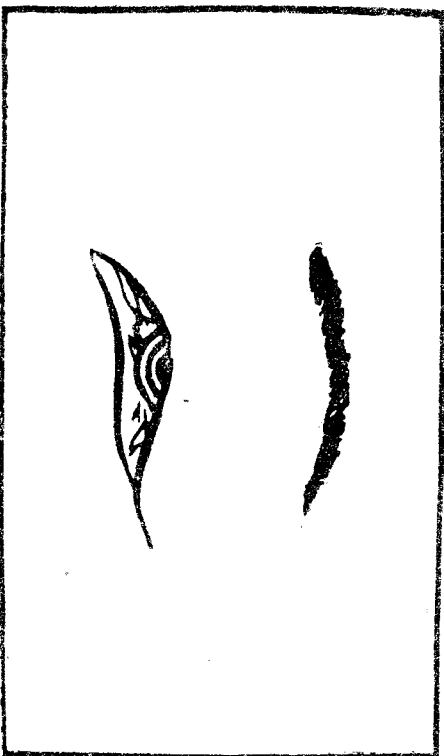
Tai nhỏ, mũi nhỏ

Trán nhỏ, tiếng nhỏ

XUÂN-TÂM MỸ PHỐI HỢP ĐÀO-HOA NHÂN

Lông mày Xuân-Tâm hợp mắt Đào-hoa

Thông minh, cực dâm



Hình dạng.

Lông mày Xuân-Tâm, thân mày nhỏ nhưng rất dài qua mắt, phần mày-vẻ hơi chúi xuống.

Lông mày mọc gọn, không tán loạn, nằm thẳng cao trên trán, đặc biệt khi nhìn ai, hai lông mày cử động như nhướn lên.

Cần thân phân biệt lông mày Xuân-Tâm với mày Lã-Liên.

Mắt Đào-Hoa dài dài, mí trên mí dưới có 1 vết sóng

uốn khúc hình cung, nét sóng cuối mắt hướng vất lên huyết Thiên-Thương.

Trông đen hướng thương ần vào mí trên tới phân nửa, trông trắng có gần màu như hình lá thông, nhìn vào mắt lúc nào cũng như có 1 làn nước dọn sóng.

Mắt Đào-Hoa gần giống như mắt chim Đa-Đa.

Cát hung.

Lông mày Xuân-Tâm thông minh, nhưng suốt đời hư-vị, tính nhút nhát tham dâm.

Phối hợp với mắt Đào-hoa, nam là người lãng-dãng, ham mê cờ-bạc, cực tham-dâm, thường quyến rũ nhân thế, và hay được nữ phái cho tiền bạc.

Nếu thiên về kỹ-thương cũng được khá giả.

Nữ-lưu lông mày Xuân-Tâm, mắt Đào-hoa có nước ướt át là người tình như đáy giếng, thường được nam phái kinh biểu tiên tài, thiếu thời thay chồng hay tình-nhân như đôi y-phục.

Tới cuối trung-vận nếu được bộ-vị mũi đẹp, sẽ có của cải rất nhiều, có tiếng tăm, vì có số thờ thần Bạch-Mỹ nên cửa hàng buôn phần bán hương, thế nào cũng tập nập dập-dù tài-tử giai-nhân, phong lưu công-tử lai lợi, trở thành người như cụ Tam Nguyên Yên-Đỗ đã mai mỉa :

Có tên có tán có nhang án thờ vua

Danh giá vang lừng trong mấy tỉnh

Này bằng này bài này sắc phong cho cụ

Thế gian hò dè mấy trăm người.

Thật cũng là hạnh-phúc, kiếp tu xưa chắc tốt, nên đã **trải** mùi mẩy. trăm người, lại được tiếng tăm vang lừng **nhà**.



Ấu-nhi dễ nuôi

Ngủ miêng khép kín

Mắt có thần, đen trắng phân minh

Khóc to, tiếng ngân vang

Âm-nang nhiều nhần có khía

Môi đỏ hồng, mũi cao nở

Sinh ra đã có nhiều tóc

Dạ dầu chùng dầy như thừa ra

Mông nhiều lông

Đàn bà mông dít lấm lông

Vì chẳng hại chồng, ầu cũng khác con

Cặp mắt long-lanh

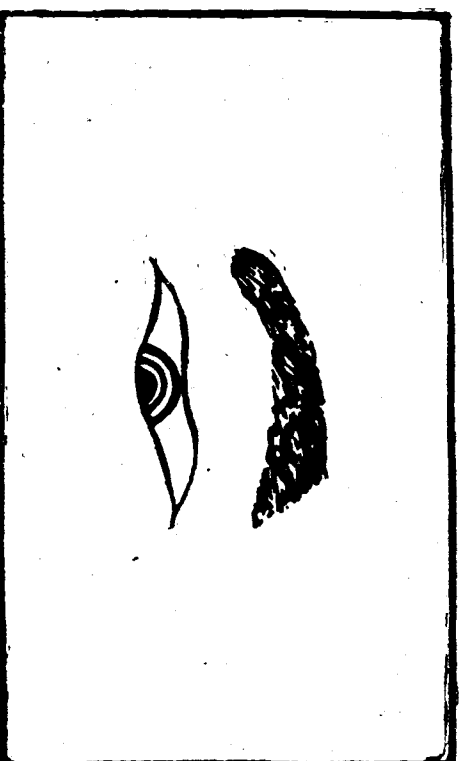
Phụ-nữ đồng-tử long-lanh

Mắt bao nhiêu nước không lành bấy nhiêu

VŨ-MINH MY *phối hợp* QUÂN-HÌNH NHÂN

Lông mày Vũ-Minh hợp mắt hình chim Sếu

Phú quý, văn-vũ song toàn



Hình dạng.

Lông mày Vũ-Minh cực đẹp thanh-tú, dài và lớn, mày mọc gọn không tán loạn, hình như nét móc lớn uốn cong, đầu mí tròn hơi chúi xuống, cuối mày có góc nhọn, lông mọc thưa nên trông thấy thịt, nằm cao trên trán, loan dài hơn mắt.

Lông mày Vũ-Minh gần giống lông mày Bắc-Đầu.

Mắt hình chim Sếu (Quân-hình) hình giống như mắt trắng đầu thẳng ngửa lên, mí trên mí dưới đều có một

vết sòng hợp lại như hình chim Sếu bay.

Mắt này đen trắng phân minh, thoạt nhìn thấy đẹp, kỳ kỳ hình, nhìn lâu dễ mến, trông đen hơi ẩn vào mí mắt dưới, thần mắt thật trong sáng.

Mắt hình chim Sếu gần giống mắt chim Thước.

Cát hung.

Lông mày Vũ-Minh thường là lông tơ sắc vàng bóng sáng hoàng-kim, ít khi có lông đen cứng.

Mày Vũ-Minh lông đen cứng không quý bằng thứ lông tơ sắc vàng hoàng-kim, chủ dòng huynh-đệ sáu bảy người đều phú quý cả, vợ đẹp lại là hiền-thê, sinh quý tử, tinh-thần thông minh, siêng việc, thực là thứ lông mày cực quý cách.

Nếu phối hợp với mắt hình chim Sếu thời văn-vũ song toàn, phi-thường phú quý, mày Vũ-Minh lông tơ ở người Thổ-hình nhân cũng là phi-thường chi tướng.

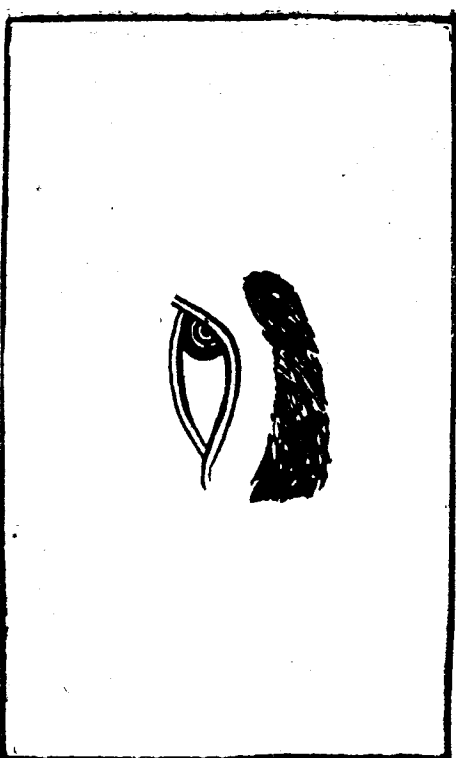
Mày Vũ-Minh tuy quý nhưng phối hợp với mắt ác sát-hình, tới my-vân cũng không phát-đạt được, phải đợi tới văn hành ở mũi hay mõm mới tốt đẹp.



ĐẦU-TÂM MY phối hợp ÂM-DƯƠNG NHÂN

Lông mày Đầu-Tâm hợp mắt Âm-Dương

Phú quý, thọ, giáo-hoạt



Hình dạng.

Lông mày Đầu-Tâm hơi thô, lớn mà dài, sắc đen lông mọc rậm nhưng gọn, đuôi mày như cắt bằng lại.

Lông mày Đầu-Tâm gần giống như lông mày Đoàn-Xúc và hơi khác Vũ-Minh my vì thô hơn lại sắc đen.

Mắt Âm-Dương khi nhìn ai, một trông đen thiên sang là, một trông đen thiên sang hữu, mí trên mí dưới đều có 2 vết sòng nhưng không nhất định, vì 1 hay 2 của mí trên hay mí dưới vẫn là Âm-Dương nhân.

Mắt Âm-Dương gần giống như mắt Thủy-Phượng
(Phượng ngữ).

Cát hung.

Lông mày Bấu-Tâm chủ tình cấp, làm việc gì cũng
muốn nhanh chóng, tháo-vát, là người đa tình tròng nghĩa.

Nếu phối hợp với mắt Âm-Dương, mà được ba đặc
điểm sau đây thì hợp cách cực.

Lông mày rậm là một điểm

Tóc mai rậm mọc sâu xuống má là điểm hai

Râu ria rậm là ba điểm

Cách này tương pháp gọi là tam-nùng; nữ lưu chỉ cần
hai điều râu cũng đủ, thời chủ phú quý phưng lại hơi
tham đắm giáo-hoạt; hoạt-độc là tại nơi mắt Âm-Dương.

Mày Bấu-Tâm kỳ phối với mắt Dạ-Minh hay Mặt-
Phùng nhũn, (mắt Ty Hy) tất nhiên là người bần-khố, cô-
độc.



Mi Giản-đoạn

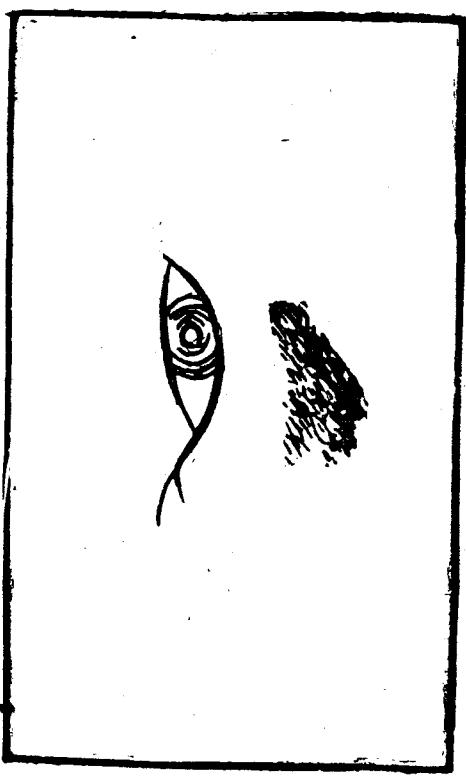
Mi nhiều khuyết liệt tán-toan

Thỏ-sơ cô-khở rõ ràng không sai

XÚC-TỬ MY phối hợp DẠ-MINH NHAN

Lông mày Xúc-Tử hợp mắt Dạ-Minh

Tiểu quý, thông minh



Mình dạng.

Lông mày Xúc-Tử nằm cao trên trán, ngắn to nhưng
cứng thanh-tú phần cuối lông mày mọc hơi thưa như
hơi chẻ đôi ra, trông thấy rõ ràng thịt.

Lông mày Xúc-Tử gần giống Tán-Súc my.

Mắt Dạ-Minh hơi nhỏ, mí trên mí dưới chỉ có 1 vết
sóng loan thật dài, phần cuối sóng mí trên chẻ làm hai
như hình lá thông cuốn hướng lên trên.

Mắt Dạ-Minh tuy nhỏ, nhưng đen trắng phân minh,

Mắt Dạ-Minh gần giống như Lang-nhãn (chó sói)

Lông mày Xúc-Tú thông minh, chỉ tiền quý không có
phủ cách.

Người có máy mắt này, tâm-cao chỉ-đại, nhưng chỉ là hoài-bão chứ không thành-lự được vì tài bất cập chí, tình-tinh tối vì độc-đoán, cương-cường.

Loại mắt này bất kể nam nữ, vợ chồng mỗi người 1
chỉ hướng, không hòa-hài.

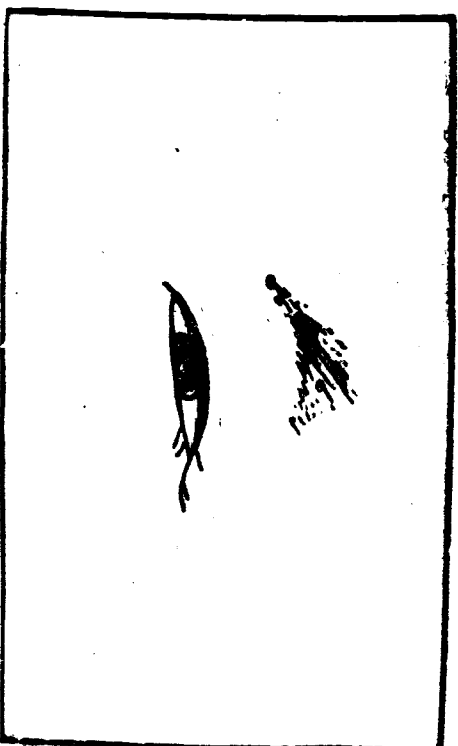


Mắt dài trong sáng thì sang

Đen nhánh như mực lại càng tinh-thông.

KINH-ĐOẠN MỸ MẬT. PHÙNG NHÃN

**Lông mày Thưa-Bạc hợp mắt Ty-Hý
Thơng-minh, âm độc**



Hình dạng.

Lông mày Khinh-Đoan, ngắn thưa, đều nhọn phần dưới lòng mọc tán loạn thưa trông thấy thì rõ ràng.

Loại máy Khinh-Đoạn gần giống như Ngũ-Độc my.

Mắt Mật-Phùng là mắt Ty-Hy, nhỏ nhất trong các loài mắt, mí trên và mí dưới nhiều thịt trông hăm húp.

Mắt Ty-Hý gần giống như mắt Cò trắng.

Cát hung.

Mây Kinh-Đoạn chủ tình gian, tâm độc.

Phối hợp với mắt Ty-Hý (Mắt-Phùng) cũng khả thông minh, tình hay gian vật.

Mắt Ty-Hý khi nhìn ai, thời con mắt như hay hảy, hay liếc trộm (nhìn trộm) đầu hoặc cúi xuống hay quay đi nhưng mắt vẫn liếc ngang, khi đàm-đạo với người đối-diện, thường hay cúi đầu xuống, hay quay đầu đi nơi khác không chịu diện đối diện nhìn nhau.

Mây mây này phối hợp lại, thường chiều thi-phù, khó tránh được sự cô-thần chích ảnh, hoặc khi lòng mình không muốn, nhưng vẫn có những việc oan-nghiệt thị-phỉ xảy tới, tương học gọi là nghiệp-đĩ oan chương.

Phu-thê hình-khắc không thể hòa-hải ngay cả lục-thần.

Nếu mắt này ở nữ phải, không sao tránh được cảnh ngoại-tình, luôn luôn gặp những mối tình ngang trái tự nhiên.

Ca dao Việt đã có câu :

**Nhưng người Ty-Hý mắt lơn
Trai thời trộm cướp, gái buôn chồng người**

Nếu lòng mây Kinh-Đoạn phối hợp với các mắt lộ-thần (mắt lộ ra) thời tình-bạo tâm-ác, trong đời sẽ gặp nhiều sự hung-hiêm, và lúc chết chắc phải tha-hương.

NGŨ-ĐỘC MỸ phối hợp XÀ NHÂN

Lòng mây Ngũ-Độc hợp mắt Rắn
Cực âm-độc, gian, hung-tử



Hình dạng.

Lòng mây Ngũ-Độc, đầu mây nhọn, phần cuối mây hơi tán loạn hướng ngược lên trên, lòng mây này cứng, hoặc rậm hoặc thưa.

Người có lòng mây Ngũ-Độc, Ấn-đường thường bị một hay hai vằn vết phân ra làm hai ba phần.

Lòng mây Ngũ-Độc giống như Triêm-Đạo mỹ.

Mắt Rắn có hai loại :

Mắt Rắn thứ nhất :

Trông đen hâu như không có, chỉ có các vết như hình lá thông kết vào chung quanh đồng-tử (con người) như hình bánh xe quay (xa-huân) đồng-tử này sắc đỏ như lửa, như ẩn sâu vào trong phần trong trắng.

Trông trắng có rất nhiều gân màu đỏ, và có nhiều chấm đỏ nhỏ như hạt cát, lẫn lộn chẳng chịt lên nhau, mắt nhỏ mà thần cấp, cuôi mắt có nhiều vân vết dài, khi nhìn vào vật gì, trông như có vẻ giận dữ, nhìn lâu có vẻ căng hung bạo.

Mi trên và mi dưới chỉ có 1 vết sóng.

Mắt Rắn thứ hai :

Đồng-tử (con người) như bánh xe quay màu xanh, nhìn vào mắt như có 1 làn nước màng phủ lên trên, loại mắt Rắn thứ hai này cũng có nhiều gân màu đỏ, phần Đồng-tử hơi lồi ra hơn mắt Rắn thứ nhất.

Nhưng vết sóng không nhất thiết một hay hai ở mi trên hay mi dưới, vẫn vết phần cuôi mắt ít, không nhiều như mắt Rắn thứ nhất.

Mắt Rắn tương tự như mắt Dạ-Minh.

Cát hung.

Lông mày Ngũ-Độc tình cương-cường, lang-độc, hành sự thời độc-đoàn vô-tình.

Mày Ngũ-Độc phối hợp với mắt Rắn thứ nhất được hưởng tiền quý.

Mày Ngũ-Độc phối hợp với mắt Rắn thứ hai, tuy quý hơn nhưng tâm-tình cực độc ác, khó tránh được hung họa lúc vận-niên.

Cả hai loại mắt Rắn cùng tham-lam cương-độc, dễ bị hình-thương hung-tử thường là các tay anh chị khét tiếng.

Mắt Rắn nếu chịu nhiều cô khắc lục-thần, sinh ra con như tiện-bần phụ-mẫu sớm khuất, mắt lại có nhiều điểm nhỏ như hạt cát xanh đỏ hoặc có nước màng ở mắt thường có số tu-hành, nên những người ần mình thiên-môn tu-viên lại hay có loại mắt này.

Những vị này trung-niên cũng gặp phải nhiều tiền-nhân hoặc do công việc không tự-thần mà phải chịu nhiều thi-phí oan-khuất, song vì số-tướng nghiệp-dĩ, tới thọ vận sẽ tăng-tiến hiển-danh nhiều, càng thêm tuổi thọ, tuơn hôn càng thỏa mãn tốt đẹp mãi lên.

Mắt Rắn với người tu-hành không nên đoán như người ngoài đời.



Mắt nóng lộ

Mắt nóng lại lộ chết non

Những người tương ấy vợ con nào-phần.

LỤC-HẠI MY phối hợp DƯƠNG NHÂN

Lông mày Lục-Hại hợp mắt Dê

Hung-hiếm, khắc phá, bần-yếu



Hình dạng.

Tại sao có danh từ là Lục-Hại my, vì có 6 điều hại xấu như :

- 1) — Lông mày sắc đỏ vàng mà thừa
- 2) — Mày mọc tán loạn
- 3) — Lông mọc che lấp Ấn-dương
- 4) — Mày mọc áp gần xương mắt, như che mắt đi
- 5) — Mày mọc nhọn ngược nhọn xuôi

- 6) — Thân mày phần cuối trể làm hai như hình cái kéo mở, để hở thị ra.

Lông mày Lục-Hại gần giống như Hoàng-Bạc my hay là (Hào-Gia my.

Mắt Dê trông đen cũng giống như hình bánh xe quay lờng-tử (con ngựa) và bánh xe quay màu xanh-lục, hơi hơi sắc vàng.

Mi trên có hai vết sóng, mi dưới 1 vết sóng, Ngọa-Tâm da hơi căng, cuối mắt có nhiều vân vết rối loạn.

Cát hung.

Lông mày Lục-Hại chủ đại hung, đại hại.

Mắt Dê nhìn vào như hòn àn, phối hợp với mày Lục-Hại, thời chung-thần vô số bất hại, không làm thành được việc gì, suốt đời cơ-khổ, lại là tướng hung-tử, khó tránh được quan phi hình-ngục.

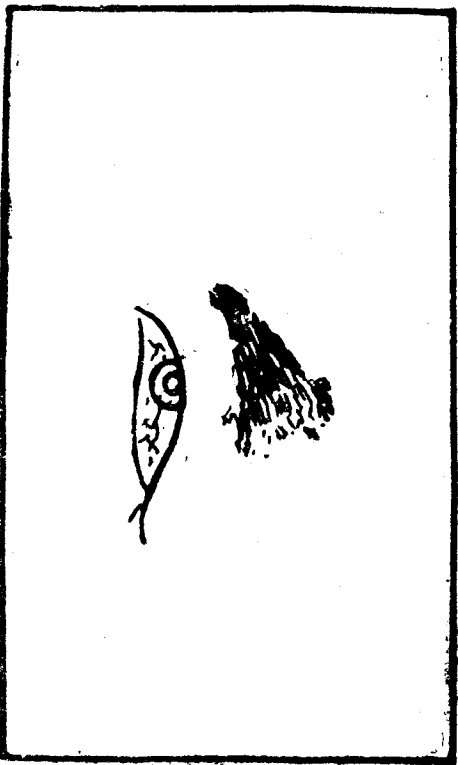
Nếu có mày mắt này nên tìm cách tu-thân dưỡng-tính để mong giảm thiểu phần hung-hoà, vì số khó sống qua được tuổi 40.

Nếu qua được tuổi này mới may được thấy vận-bình tại cửa tuổi văn-niên.



ĐOẠN-TÂM MY *phối hợp* TRẮC-CỎ NHÂN

Lông mày Đoạn-Tâm hợp mắt chim Đa-Đa
Tham dâm, quen-phi, cô-độc



Hình dạng.

Lông mày Đoạn-Tâm dạng như hình cái chổi, mày này trông thô ngắn, chỉ dài độ phân nửa hay hai phần ba mắt, như dứt quãng, cuối mày lông cứng như cỏ mọc tàn lụn.

Lông mày Đoạn-Tâm gần giống Bát-Tự my.

Mắt chim Đa-Đa trông đen nhũ, sắc dơi màu vàng nâu, nằm ăn một phần ba vào mí trên.

Mắt Đoạn-Tâm có 1 vết sọc.

Mắt có nhiều sợi gân máu đỏ lẫn cả sang trông đen mắt chim Đa-Đa giống như mắt Đào-hoa.

Cát hung.

Lông mày Đoạn-Tâm chủ điều-ngoa, gian-giảo, tâm tình hung-bạo và nóng nảy.

Nếu phối hợp với mắt chim Đa-Đa, là người đại dâm-loạn, thủ dâm chẳng những lang-chạ, mà còn loạn-luân phiến thường nữa, suốt đời mưu-sự bất thành, trong đời họ mức vòng quan-phi, lao-lý, văn-niên tẩu thân cô-độc.

Mày Đoạn-Tâm sẽ phản chủ bất thường nếu phối hợp với mắt hình-sát.



Sợ vợ sợ chồng

Mắt trái bé là trai sợ vợ

May hơn khôn nên vợ cho nhanh

Mắt phải nhỏ là gái sợ chồng

Nạn-nhân nên thuộc nằm lòng mới hay

Gặp được nội-tướng như vậy

Qui chớng chăm trẻ đêm ngày ấm êm

QUỖ MY phối hợp TỬY-NHÂN

Lông mày Quỷ hợp mắt Say-Rượu

Dâm loạn, âm-dộc, du-đạo.



Hình dạng.

Lông mày Quỷ đầu nhỏ hơi uốn khúc, các lông đều mọc ngược cuối ngược lên trên.

Lông mày này cứng và thô có khi chân mày rất thấp, áp che cả mắt mà ngắn không loan dài bằng mắt.

Quỷ-my tương tự như Hoàng-Bạc rỵ.

Mắt Say-rượu sắc vàng đỏ hỗn tạp, trông vào mắt như hôn ám, dáng mờ màng như buồn ngủ, thần thờ như người say-rượu.

Trông đen ả vào mí dưới gần phân nửa, để lộ mí trên trắng, trông trắng có rất nhiều gân máu đỏ chẳng chít lên nhau, mí trên mí dưới đều có hai vết sóng, phần cuối mắt có nhiều vân vết ngắn.

Mắt Say-rượu tương tự như Lang-nhân (mắt chó Sói)

Cát hung.

Lông mày Quỷ chủ tâm-tính âm-dộc, du-dãng, đạo-tác. Nếu lông mày Quỷ phối hợp với Tửy-nhân (mắt say-rượu) chủ đa hung-họa mà đoán-tho, mưu việc vạn sự bất thành hung-tử trung-niên, hay bị chết vì hình-thương tai nạn.

Nếu Quỷ-my phối hợp với mắt đẹp thời trung thiếu-niên mưu sự cũng được thành-tự, nhưng quá tuổi 44.45 họa hại cũng không thể qua được.

Thơ mắt Say mày Quỷ

Quỷ my mọc ngược uốn lên

Phân Đình thế ấy còn nên nói gì

Phối hợp Tửy-nhân càng ghê

Nhất sinh-lao-lực, ê chề hơi ỏi.



BÁT TỬ MY *phối hợp* NGƯ NHÂN

Lông mày chữ Bát hợp mắt Cả
Giáo-hoạt, hình-khắc, hung-tử



Hình dạng.

Có danh-xưng là Bát-tử vì lông mày mọc chia làm hai nhóm như hình chữ Bát, một nhóm đuôi mày chữ xuống, một nhóm đuôi mày hướng lên.

Lông mày Bát-Tử gần giống như Xúc-Tử my.

Mắt Cả đầu hơi nhọn, phần đuôi mắt hơi tròn tròn, con mắt hơi lồi ra và trông đen đỏi sắc vàng nhiều.

Mi trên và mi dưới có một vết sóng.

Cát hung.

Lông mày Bát-Tử tuy có phù cách nhưng bị cô-độc, vì hình-khắc phu-thê, tử-lực.

Mày Bát-Tử phối hợp với mắt Cả, con cái sẽ có người bị hình-thương hung tử, bản-thân tính tình giáo-hoạt, ngôn-ngữ có hơi chua-ngoa, nhưng mắt Cả được hưởng thọ cách.

Mày Bát-Tử phối hợp với Da-Minh nhãn, tính tình không ngay thẳng, hay phản chủ, nhưng được tiêu quý về vi chức.

Mày Bát-Tử phối hợp với mắt Cò trắng là nhất sự vô thành.



Môi xấu tốt

Môi hồng tươi tắn thì sang

Môi thâm ngấn ngắt lang thang một đời.

Môi dày

Cặp môi dày dặn cả hai

Tròn niêm trung-tin, đơn sai chẳng hề.

QUAN-PHỦ MY *phối hợp* GIẢI-NHÂN

Lông mày Quan-Phủ hợp mắt con Giải
Cường-bạo. quan-phi, hình khắc



Hình dạng.

Lông mày Quan-Phủ mọc rậm thưa không đều, có chỗ khuyết không lông nên trông thấy thịt, có nhóm lông mọc nghịch.

Lông mày Quan-phủ tương tự như lông mày Lục-hai.

Mắt con Giải hơi lộ, hình dáng như mắt trắng, mí trên mí dưới đều có 2 vết sóng, trông đen ẩn một phần vào mí trên, phần cuối mắt vẫn vết hơi rời loạn.

Mắt con Giải gần giống như mắt hình chim Sếu.

Cát hung.

Lông mày Quan-Phủ dài hình-khắc lục-thần, suốt đời đa thành đa bại, hoặc bị quan-phi tai tiếng.

Lông mày Quan-Phủ phối hợp với mắt con Giải, là người gan dạ, hung-bạo, tháo-vát, tâm tính mông-lung, không thông minh lại hay ương-ngạnh ngoan-cố, thích phiêu-bạt giang-hồ. Tuy hưởng phú cách nhưng bị cô-độc.

Nếu mày Quan-Phủ phối hợp với các mắt tốt đẹp, trung-niên đã tiêu phú quý, nhưng không thành được quan-phi tai tiếng, hình-khắc lục-thần không cây nhơ nhau được.



Lông Mày áp mắt

Phạm những người my mao áp mục
Cuộc nhân-sinh lao-lực truân-chuyên
Mông-lung khó dài kềm hèn.

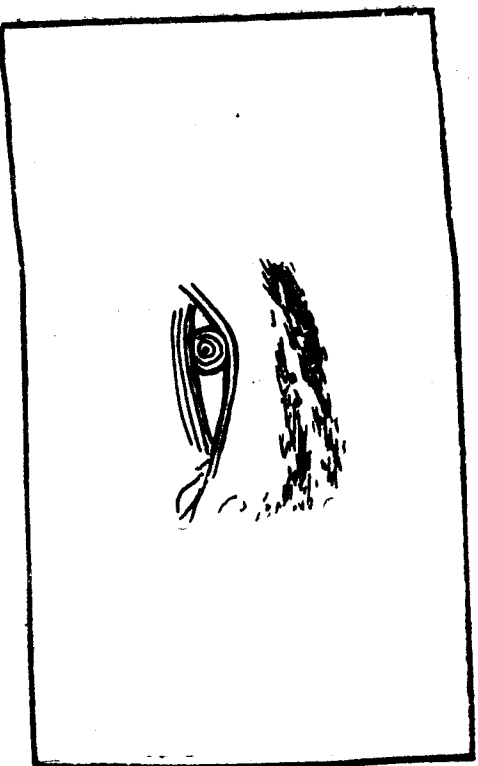
Đầu tắt mắt tối những phiên cùng lo

Mũi vẹo miệng túi thắt

Mũi chẳng ngay, môi chẳng dày
Miệng hình túi thắt có ngày chết co

GIAO-GIA MY phối hợp MÀ-NHÂN

Lông mày Giao-Gia hợp mắt Ngựa
Lao-Lục, hình-khắc, đại hung



Hình dạng.

Lông mày Giao-Gia chẻ làm 2 nhóm, để lộ ở thân mày một quãng thịt dài.

Mày Giao-Gia trông xấu, vì sắc khó đỏ khè.

Lông mày Giao-Gia tương tự như Thương-Thần my.

Mắt Ngựa mí trên có hai vết sóng song song chạy dài, mí dưới có 3, 4 vết sóng tàng ẩn, phần Ngựa-tâm có rất nhiều thịt nổi lên.

Mắt Ngựa gần giống như mắt Voi.

Cát hung.

Lông mày Giao-Gia đại hình-khắc Lục-thần.

Mày Giao-Gia hợp với mắt Ngựa, thời thường nhất sinh gia-thế cô hân, phải tha-hương từ thiếu-thời để mưu sinh, hoặc phu mẫu khá giả lại bị hoàn cảnh nào đó mà phải ly-gia thất-lạc hay là thân nương cửa thiền từ buổi thiếu-thời, cho nên không được gần người thân-thích đời sống đơn-độc.

Lông mày Giao-Gia phối hợp với mắt Ngựa thời tình-thần ý chí không chủ đích, trong đời thường gặp nhiều điều nhân dễ bị quan-phi tai tiếng, vì hành-sự ồm đồm không dứt khoát, việc gì cũng muốn làm, tuy bôn-ba lao-lục nhưng vẫn bị bần-bách, thường làm ớn nản.

Mày mắt này là tướng ly-gia phá tổ, dù trong đời có đôi khi thư-thải, nhưng tự-trung vẫn không được xứng ý lòng.

Mày Giao-Gia phối hợp với mắt tốt đẹp, phải ngoài đời mới mong khá giả được.

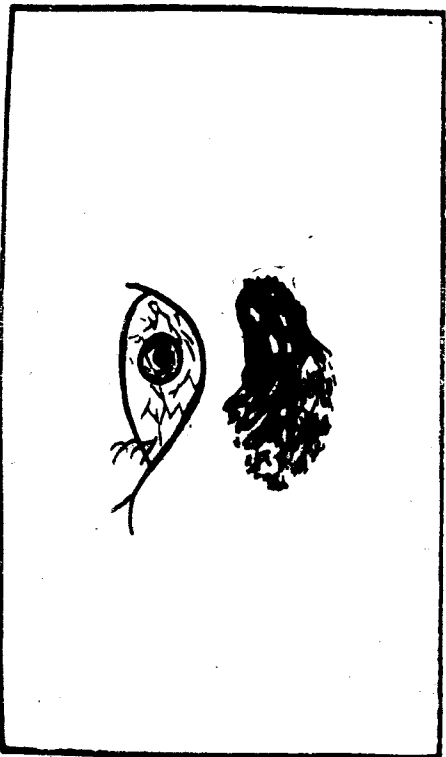
Mắt Ngựa thường có số tu-hành, trung-vân xấu, nhưng vào vận liên vinh toại chí.



LA-HÀN MY *phối hợp* XUNG-SÁT NHÂN

Lông mày La-Hàn hợp mắt Xung-sát

Hung-bạo, cô-độc



Hình dạng.

Lông mày La-Hàn phi lớn ngắn mà rậm, mày này thô vì sắc khò sắc hung hung vàng.

La-Hàn my tương tự như Đoàn-Xúc my.

Mắt Xung-Sát lớn mà lộ, trông đen nhỏ, sắc đôi nhiều vàng để lộ bốn phía trắng.

Mắt có nhiều gân máu đỏ, mắt như có một làn nước phủ lên, thần-quang hôn ám, mí trên mí dưới có 1 vết sóng hoặc một mí có 2 vết sóng.

Mắt Xung-Sát gần giống loại Ngư-nhân (mắt Cá)

Cát hung.

Lông mày La-Hàn là người đơn-côi, tính tình hung-bạo, khắc phu-thê, tử-tức, lại tham dâm.

Mày La-Hàn phối hợp với Xung-Sát nhân, tuy được hưởng tiền phú quý, nhưng không thân với ai được vì tính ương ngạnh.

Mày mắt này phối hợp sẽ phải hung-tử tha-hương.

Mày La-Hàn phối hợp với các loại mắt nhỏ là tương tàn-tiền, suốt đời phải lo cơm áo mà nhiều lúc cũng vẫn bị âm-thực thiếu thốn, nên phối hợp với các mắt lớn thì còn khá giả hơn.



Giao-my

Giao-my tương ấy không lành

Lục-thần hình-khắc đệ-huỳnh bất hòa

Kiếp trần cát thiếu hung đa

Biết làm sao được một nhà yên vui

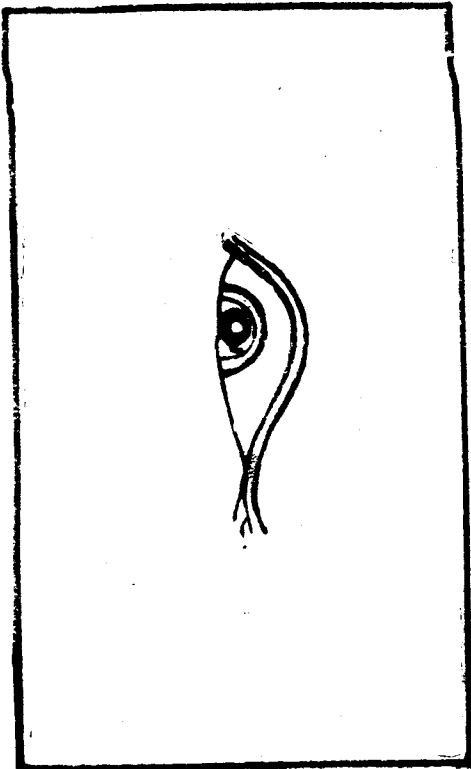
Miêng ngay chính

Miêng cần thẳng lười nên ngay

Miêng lười méo xẹo sau này bản-có

BẠCH-NHÂN

Tục gọi là mắt Trắng
Thượng-Bạch-nhân
Mắt trắng ở phía trên



Ca dao Việt đã có câu:

Những người mắt trắng môi thâm

Vì chẳng hại chồng thời cũng hại con

là loại mắt trắng 4 thứ sau này.

Hình dạng.

Gọi là Thương-Bạch-nhân, vì trông đen nằm ẩn vào mí dưới, để trắng lộ ra ba phía, tướng pháp gọi là Tam-Bạch-nhân.

Cát hung.

Người có loại mắt Thương-Bạch này tâm tính cực vi cường-loạn, ương-ngạnh không biết nghe lẽ phải, cố chấp không coi ai ra gì

Suốt đời đa thành đa bại, hung-hiểm, nam nữ cùng hình phu-thê, khắc tử-tức cả.

**Lục Ác-tướng là:**

Mắt thuộc loại hình-ác, tâm-diễn ác độc

Môi cong lợi lộ, hình-khắc lục-thần

Hầu lộ, tự-thân và mâu mủ hình-thương

Đầu nhỏ tướng nghèo-tiền

Bước đi như rắn hay chim sẻ bòn-ba nghèo khổ.

Tam-dinh lệch lạc nghèo hèn.

Nữ tướng đoan trang

Nữ nhân đi đứng thẳng ngay

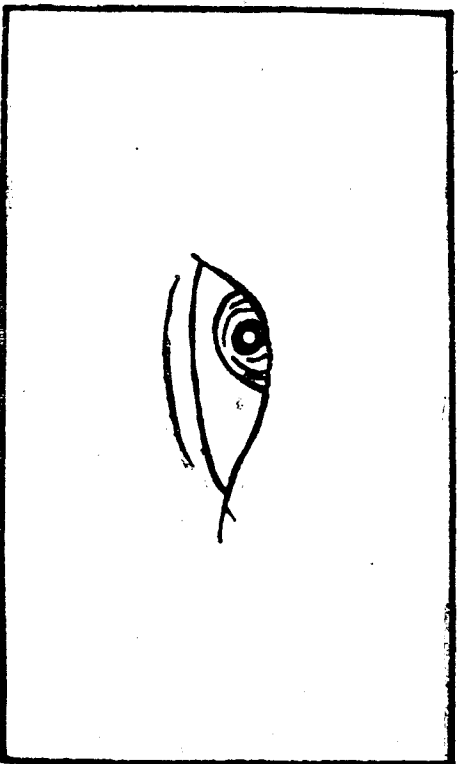
Thể-thân tròn trĩnh mắt mày đoan trang

Duyên-thiên sớm gặp chồng sang

Một cây cù-mộc bao hàng trức-mai.

HẠ BẠCH-NHÂN

Mắt Trắng ở phía dưới

**Hình dạng.**

Thường gọi là Hạ-Bạch-nhãn vì trông đen ẩn vào mí trên, để lộ ra ba phía trắng, tương pháp là Tam-Bạch-Nhãn.

Cát hung.

Có con mắt trắng ở phía dưới dù nam hay nữ đều là loại lang-độc.

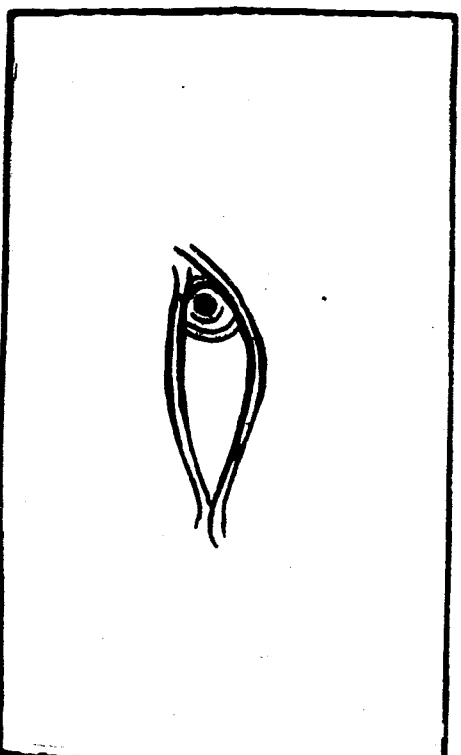
Có mắt Hạ-Bạch này nên cẩn thận khi đi thuyền, sẽ bị tai nạn chết đuối sông nước.

Mắt Hạ-Bạch là tướng ly-hương bôn-tàu.

Nữ phải là tướng khắc-tử, thường mắc chứng sản kinh, nên phải rất cẩn thận khi lâm-bồn.

NHẤT BẠCH-NHÂN

Mắt Lẻ

**Hình dạng.**

Mắt Lẻ là mắt con người nằm lệch hẳn sang đầu con mắt, khi nhìn ai không thấy được đỉnh lương địch vật của họ.

Mí trên và mí dưới không nhất định có một hay hai vết sóng.

Cát hung.

Chỉ có 1 con mắt lẻ, không nên có cả hai mắt cùng lẻ.

Hai mắt cùng lẻ thời không thọ cách, nếu chỉ có 1

mắt lè, tất tâm tình không ngay thẳng, gian-hoạt mà âm-
độc nhưng lại hướng trước thọ, mắt lè thời tham dâm,
khắc phu-thê, hình tử-tức, con cái thế nào cũng có người
đời tật hoặc mắc chứng bịnh nan-y, nữ tệ hơn nam.

Khi xưa các cụ chê mắt lè là :

Voi chèo ngựa, đàn bà một mắt.

Thơ mắt Lè chẳng

Hai mắt lè chẳng
Gọi là đầu giốc
Tánh người tham-độc
Gian-hoạt vô cùng
Phu-thê tử-tức khắc-xung
Trưởng thọ nhưng vẫn tham dâm suốt đời

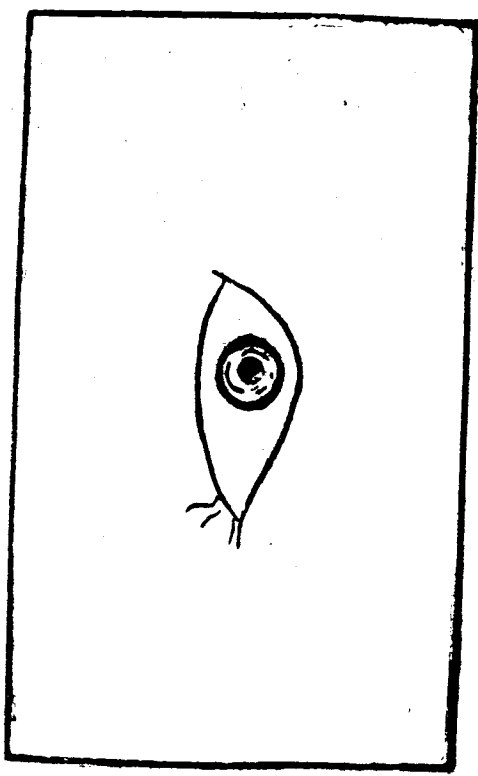


Lông mày lấp Ẩn

Cặp mày tủa Ẩn đang che
Ẩn bị mi lấp nhiều bề long-dong
Cùng mặt nhưng chẳng cùng lòng
Nghĩa ngoài không vẹn, tình trong không hòa.

TỬ-BẠCH-NHÂN

Mắt bốn phía cùng trắng



Hình dạng.

Tử-Bạch-nhân là mắt trắng cả bốn phía, vì trông
đen hơi nhỏ, mắt này thường hơi lộ thần.

Mi trên và mi dưới có 1 vết sòng ngắn nữa là thường.

Cát hung.

Mắt trắng giả này nam nữ đều đại kỵ cả, lòng dạ cực
ác, cường-bạo gian-lang, hiểm dâm hung-hiêm, đại
hình-khắc lục-thần, trong lục-thần thế nào cũng có một
lớp phải sa lè hay ai oán với họ, thường giả nhân giả
nghĩa, có cơ mưu, nên lập nghiệp khá phải quý.

Người có mắt này dễ bị hình-thương, hoặc bất đắc kỳ tử.

Nên lưu ý vì Tử-Bạch-nhãn này có 2 loại :

1.- Khi thời thường ngồi đối-diện đoan-chỉnh với nhau, nhìn vào mắt họ thấy bốn bên cùng trắng cả, hàng mắt này tối nguy hiểm.

2.- Chỉ khi nào nói chuyện, nhất là khi phải tranh-luận, mắt họ luôn luôn tráo-trưng trừng tở, bấy giờ mắt mới để lộ trắng ra bốn phía, bình thường chỉ hơi lộ một chút, mắt này ít nguy hiểm hơn, người này gian-hoạt, lợi-khẩu và họ cũng như nhát, không hoàn toàn cường-bạo.

Tho mắt trắng già

Mắt Tứ-Bạch ấy phờng sắp ngựa

Cặp tròng đen nằm giữa quầng trung

Tròng trắng bốn phía tròng tròng

Mắt trắng già có thiện-chung bao giờ



Mắt lồi liếc trộm

Mắt lồi mà liếc lại nhanh

Gian-dâm tốt độ Sô-Khanh bất nghĩ.

THỤY-PHƯỢNG NHÃN

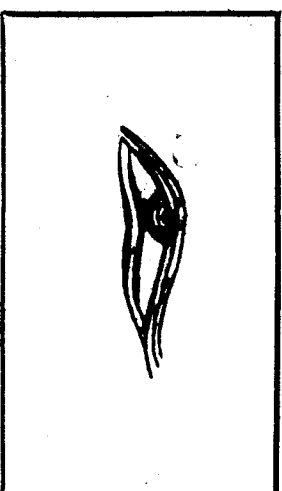
Mắt đẹp của chim Phượng



Mắt đẹp của chim Phượng này chủ quý-hiền, tâm tính ôn-lương, ưa chốn tĩnh-mịch, mắt này chủ hòa không nhiều động tròng đen ẩn vào mí trên phía đầu mắt.

THỤY-PHƯỢNG NHÃN

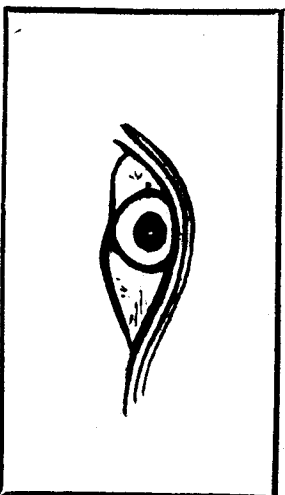
Mắt chim Phượng ngủ



Mắt Phượng ngủ chủ tính ôn-nhu, hướng cả phủ lẫn quý, mắt Phượng này tròng đen nhỏ ẩn vào mí mắt trên như nhiều thịt, có nhiều vết sóng tròng tròng.

UYÊN-ƯƠNG NHÂN

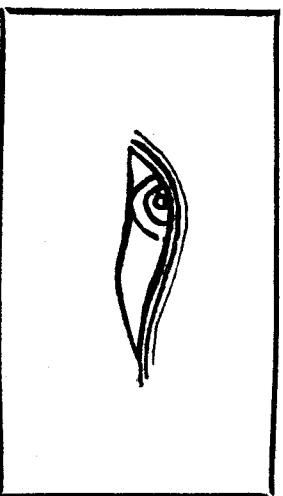
Mắt chim Uyên-Uương



Mắt Uyên-Uương gần giống mắt Khổng-Tước (Chim Công) phủ quỳ nhưng da dăm, mắt này có ít gân máu và hạt cát.

KHÔNG-TƯỚC NHÂN

Mắt chim Công



Mắt này chủ văn-chương, phủ-thê hòa-thuận, công ăn việc làm và quyền-bính do nội-tướng đảm đang chủ-trị

THƯỚC-NHÂN

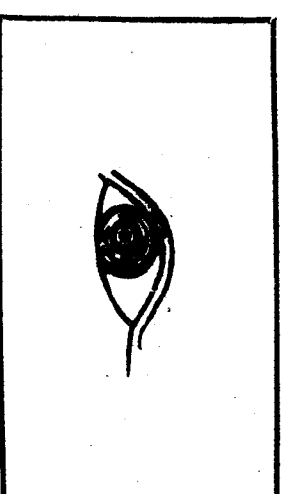
Mắt chim Thước



Phủ quỳ, tin-nghĩa, văn-chương
Mắt chim Thước gần giống mắt chim Công

HÙNG-NHÂN

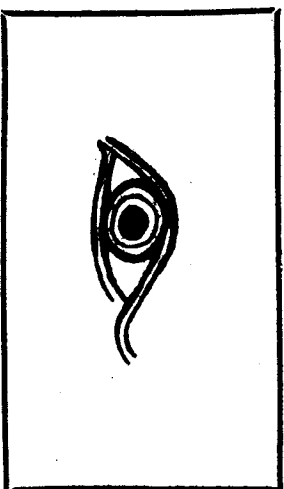
Mắt con Gấu



Mắt Gấu tương tự như mắt Mèo
Tinh-ngu, ương-ngạnh, trong đời gặp nhiều rủi ro

MIÊU-NHÂN

Mắt mèo



Mắt Mèo rất giống mắt Gấu.

Trung phú quý, tánh ôn-nhu, ưa nhân, đa-nghĩ.



YẾN-NHÂN

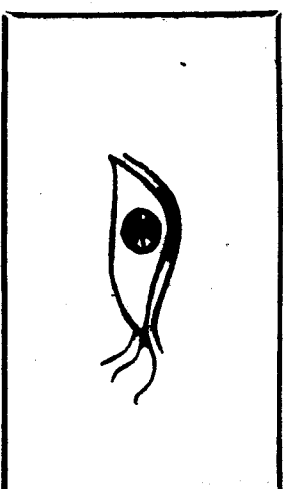
Mắt chim Yến



**Mắt chim Yến tương tự như mắt Lang (Sói)
Chủ tín-nghĩa, nhưng tử-tức không ra gì**

HÀ-NHÂN

Mắt Tôm



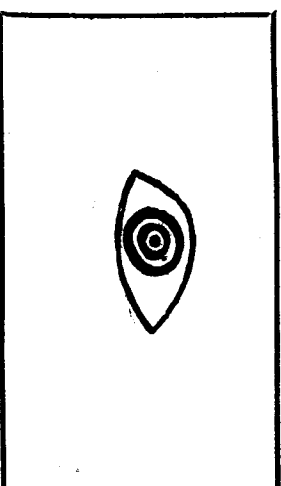
Tinh tháo-vát, tư-lự, siêng năng công việc.

Trung phú, nhưng không thọ cách.



NGƯ-NHÂN

Loại mắt Cá



Tâm-tinh cương-cường ưa mạo-hiểm.

**Thường gặp hung-họa trong đời, tử-tức có người bị
ảnh hưởng hung-tử.**

LANG-NHÂN

Mắt chó Sói



Phá nhưng tâm-tình cường-bạo.
Giả nhân, giả nghĩa hiểm-độc

TRU-NHÂN

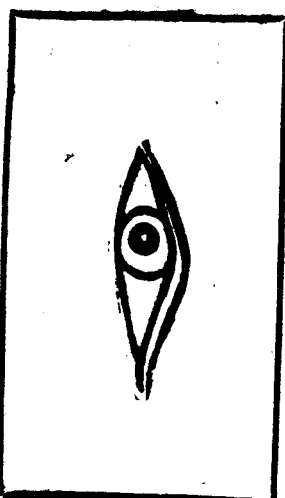
Mắt heo (lợn)



Tâm-tình tàn bạo, gian hiểm.
Thường bị hung-tử vì dao kiếm, tên đạn.

LỘC-NHÂN

Mắt con Nai



Mắt Nai gần tương tự như mắt chó Sói.
Mắt Nai chủ tính cấp, làm việc ưa mau chóng là
người rất tin-nghĩa.

PHỤC-TÊ-NHÂN

Mắt Tây-Ngưu hay là Tê-Giắc



Mắt Tê-Ngưu chủ nhân-tử, tâm-tình vui vẻ hòa-nhã,
quyền lực, văn chương.

Mắt này hình đẹp vì các vết sóng đầu mắt thoai thoải chúi xuống, tới phần cuối mắt lại chệnh chéo lên, trông rất thanh-tú tươi đẹp.

Có lẽ vì hình thể vì vì điệu hạ và vì vì hướng thường khum khum cong cong uốn khúc, xét theo thẩm-mỹ rất đẹp, cho nên Tây-phương thường sửa sắc đẹp về mắt theo kiểu mắt này, mặc dù họ không biết tướng pháp nên thường các mắt sửa tại Tây-phương đều đầu mắt chúi xuống, đuôi mắt hướng lên.

Thơ mắt Tê-Giác

Mắt Phục-Tê rất đoan-trang
Đầu chúi xuống đuôi rểnh lên sần sần
Mí trên hai vạch rờ ràng
Mí dưới một nét đường hoàng dả trông
Phần trong đen ẩn vào mí thượng
Chủ nhân-tử quý tướng giàu sang
Nên chi thẩm-mỹ Tây-phương
Thường dùng mắt ấy sửa sang cho đời



THƯƠNG-THẦN MY

Lông mày Thương-Thần



Lông mày Thương-Thần, chủ phá tướng, không nghèo hèn tất sẽ cô độc.

TIÊM-ĐAO MY

Lông mày hình Dao nhọn



Mày Tiêm-Đao giống như mày Xuyên-Sơn.
Tâm-tính hung-bạo, tiểu quý nhưng kết cục của đời
nữ bị bất thiện-chung.

HOÀN-LA MY

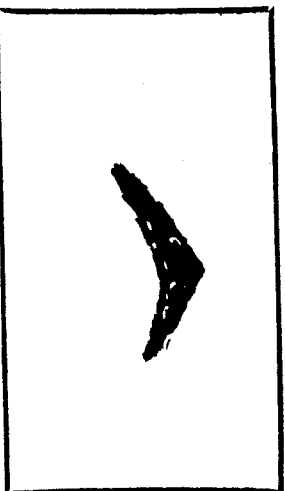
Lông mày xoáy hình Ốc



Rúi ro, cổ-thân chích-ảnh, huỳnh-đệ nhiều nhưng rất hình-khắc bất-hoa.

BƠN-CUNG MY

Lông mày hình cánh Cung

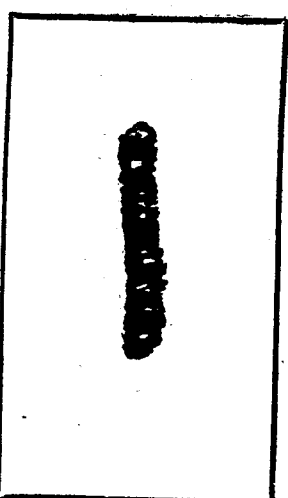


Lông mày Bơn-Cung giống như Tân-Nguyệt my.

Mày này anh em hai ba người, tự-thân và huỳnh-đệ đều bị phá bại cả.

NHẤT-TỬ MY

Lông mày nằm ngang hình chữ Nhất



Lông mày Nhất-Tử gần giống lông mày Xuyên-Sơn. Chủ anh em năm sáu người đều được hưởng phú quý cả, thật là loại mày quý cách tuy trông không được tươi đẹp.

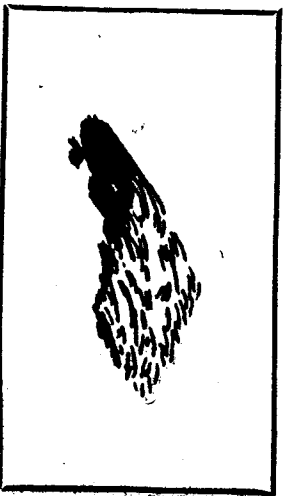
BÀ-BÀ MY

Lông mày hình dáng như sáu Bà-Bà



Mày hình như sáu Bà-Bà, đuôi mày chúi xuống rất sâu.

Chủ huỳnh-đệ một hai người bất-tại, nghèo nàn lại đần-đật.

TÀO-TRỨU MY**Lông mây như Chối-xẻ**

Lông mây Chối-xẻ gần giống lông mây La-Hán.

Mây mọc lờm chớm róng ra như chiếc chối-xẻ, lông mọc xuôi một chiều.

Chủ phù thờ, huỳnh-dê đông sáu bảy người, khả giữ

Thor lông mây Chối-Dế

Cũng thì Chối-Dế mà hay

Lông mọc mịn màng, mây quý cách hoa

Xum xuê lan, huê một bồn

Đa-tài đa-phúc dưới tôn trên như ở

**Đồng-tử gân máu**

Đồng-tử tia đỏ rừng rừng

Bất đắc kỳ tử cũng quân hại người,

ÂM-DƯƠNG MY**Lông mây Âm-Dương**

Lông mây Âm-Dương gần giống Đẩu-Tâm my.

Mây này đầu lông mọc rậm, nửa dưới mây, lông thưa trông thấy thịt từng mảng.

Huỳnh-dê lục-thân không được nhờ ảnh-hưởng, tổ-nghiệp bị phá bại, và phải ly-nương.

**Mộc-hình được Thủy**

Mộc Thủy hổ-lương

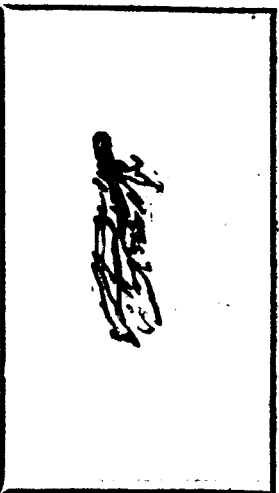
Vinh-xương phủ quý

Văn-hoa tình túy

Toại chí nam-nhĩ.

HOÀNG-BẠC MY

Lông mày Hoàng-Bạc



Lông mày Hoàng-Bạc tương tự như Quỷ-my.
Mày Hoàng-bạc lông mọc cái ngắn cái dài nhóm xuôi,
nhóm ngược.

Chủ huynh-đề bất-hòa tự-thân hình-thương hung-tử
thà-hương.



Phụ-nữ có 4 đực tốt sau này

thường sinh quý-tử

Không ganh đua với người (thủ thường)

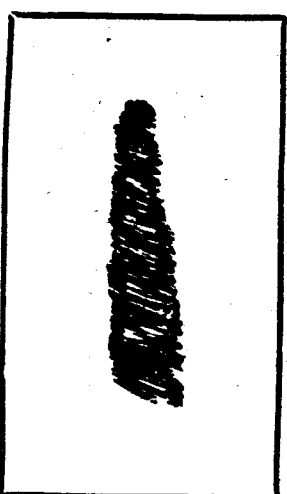
Trong cơ gian nan hoàn nạn không than van oán
trách

Ăn uống chừng mực (tiết kiệm)

(Gặp lúc nguy không hoảng sợ, gặp may rủi vẫn
dè dặt

TẢO-TRỪ MY

Lông mày dài như cái Chổi



Mày Tảo-Trừ này gần giống Nhất-Tử my, nhưng
thân mày to lớn và dài hơn nhiều.

Lông mày mọc thật rậm, các lông cứ gần như đứng
ngược lên cả, chứ không xuôi mịn một chiều như lông
mày Chổi-Xề trên.

Chủ huynh-đề đông sáu bảy người, nhưng cốt-nhục bị
lành-thương lại bất-hòa.

Thor lông mày Chổi-đế

Mày Chổi-Đế hình thỏ lông cứng

Bao my mao sừng sừng dựng lên

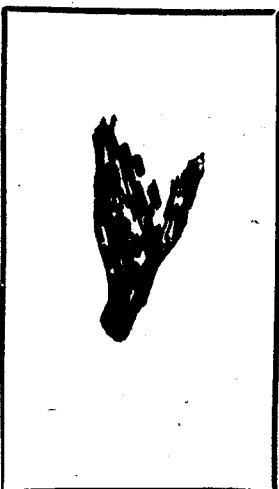
Gieo đình sáu bảy anh em

Cơ-hàn lao-lực còn thêm bất-hòa



GIẢN-ĐOẠN MY

Lông mày Giản-Đoạn



Giản-Đoạn my tương tự như Bát-Tự my.

Mày Giản-Đoạn nhóm dưới lông mày nằm ngang, nhóm trên mọc cuốn ngược lên trên.

Hung-hai, huỳnh-dê hai ba người bất-hóa, hình-khắc lục-thần.



Ân-dằng-văn

Tương pháp thường dùng tiếng Âm-dằng-văn là các văn vết li-ti mờ mờ hiện hiện ở phần Ngọa-tâm và dưới cằm tại huyết Thừa tương, đây là người có phước của tiên-tổ để lại, nên là người trong đời gặp dữ hóa lành không mắc phải các tai nạn quả hung nguy.

Các văn vết này chỉ nằm dọc không nên lằm với các vết ngang. Phần nhiều có Âm-dằng văn thời mất và cằm đẹp, tướng-học gọi là Phúc-văn vì như tú-khi nuôi dưỡng cho Mắt và (âm.

ĐỐI-TIÊN MY

Lông mày Đối-Tiên



Mày Đối-Tiên gần giống Lục-Hai my.

Mày Đối-Tiên gần như hình cánh cung, mày này lông mọc tán loạn, nhất là phía cuối dưới áp sát vào mắt, đầu mày có một nhóm lông dài cuốn ngược lên phía Âm-dương.

Hung-hóa, chủ huỳnh-dê bất-hóa, lục-thần hình-dương.



Thủy-hình được Kim

Thủy đắc Kim sinh
Lợi danh bền bỉ
Thông-minh quả-nghị
Trí-khi việt-nhân